

JIN  
.....  
ASEAN



# GENDER AND JUDICIAL EXCELLENCE

JUDICIAL INTEGRITY NETWORK ASEAN

UNDP là tổ chức hàng đầu của Liên hợp quốc đấu tranh để chấm dứt bất công đói nghèo, bất bình đẳng và biến đổi khí hậu. Làm việc với mạng lưới chuyên gia và đối tác rộng khắp của chúng tôi tại 170 quốc gia, chúng tôi giúp các quốc gia xây dựng các giải pháp tích hợp, lâu dài cho con người và hành tinh.

Tìm hiểu thêm tại [undp.org](http://undp.org) hoặc theo dõi tại [@UNDP](https://www.instagram.com/undp).

Những phát hiện, diễn giải và quan điểm thể hiện trong ấn phẩm này là của (các) tác giả và không nhất thiết đại diện cho quan điểm của Liên hợp quốc, bao gồm UNDP hoặc các quốc gia thành viên Liên hợp quốc.

Bản quyền © UNDP 2022 Bảo lưu mọi quyền.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập trang web của chúng tôi: Mạng lưới liên chính tư pháp tại ASEAN

# Lời cảm ơn

Bộ công cụ này được Trung tâm khu vực UNDP Bangkok ủy quyền vào năm 2021 trong khuôn khổ Dự án khu vực về “Sự xuất sắc của tư pháp để đảm bảo công lý cho tất cả mọi người: Mạng lưới liên chính tư pháp ở ASEAN”.

Tác giả chính là Sarah McCoubrey (CALIBRATE Solutions), Chuyên gia Liên chính Tư pháp.

Liviana Zorzi, Chuyên gia dự án UNDP về Minh bạch và Trách nhiệm giải trình, điều phối việc phát triển sản phẩm tri thức này. Bộ cục được thiết kế bởi Pundaree Boonkerd.

Bộ công cụ được tiếp thu từ những ý kiến sâu sắc của: Nicholas Booth, Trưởng nhóm Quản trị của UNDP và các thành viên Nhóm Tư vấn của Mạng lưới Liên chính Tư pháp ASEAN:

- Thẩm phán Shiranee Tilakawardane
- Lawrence Glanfield AM
- Ngài Nihal Jayawickrama
- Ngài Michael Kirby AC CMG
- Jennifer Marie
- Ngài Murray Kellam AO QC

## ĐỐI TÁC TÀI TRỢ

Nghiên cứu này được thực hiện nhờ sự đóng góp của Chính phủ Hoa Kỳ, Cục Phòng chống Ma túy và Thực thi Pháp luật Quốc tế (INL).



# Mục lục

Giới tính và tư pháp xuất sắc	5
Giới trong khu vực ASEAN	7
<b>Niềm tin của công chúng vào hệ thống pháp luật</b>	<b>11</b>
<b>Sơ lược vấn đề 1: Giới và tiếp cận tư pháp</b>	<b>13</b>
<b>Sơ lược vấn đề 2: Định kiến giới và phân biệt đối xử trong phòng xử án</b>	<b>15</b>
<b>Sơ lược vấn đề 3: Giới tính như một khái niệm bao trùm</b>	<b>19</b>
<b>Sơ lược vấn đề 4: Giải quyết sự phân biệt về giới trong các quyết định pháp lý</b>	<b>21</b>
<b>Sơ lược vấn đề 5: Đại diện giới trong cơ quan tư pháp</b>	<b>23</b>
<b>Sơ lược vấn đề 6: Hành vi tống tình</b>	<b>26</b>
<b>Sơ lược vấn đề 7: Quấy rối tình dục và hành vi sai trái tình dục</b>	<b>29</b>
<b>Phụ lục</b>	<b>32</b>

# Giới tính và Tòa án xuất sắc

Các vấn đề liên quan đến giới có thể nảy sinh ở bất kỳ cấp tòa án nào, bởi bất kỳ tác nhân nào trong tòa án và ở bất kỳ giai đoạn nào trong sự nghiệp của thẩm phán, đối với cả nam và nữ. Các vấn đề về giới thường bị coi là vấn đề của phụ nữ hoặc chỉ được cho là có liên quan trong các vụ việc liên quan đến gia đình hoặc khi phụ nữ là đương sự. Trên thực tế, các giả định về giới ảnh hưởng đến cả phụ nữ và nam giới, cũng như gia đình của họ. Người chuyển giới, người lưỡng tính và người phi nhị giới bị phân biệt đối xử về giới tính. Nhân viên tòa án, cảnh sát, người giám định và luật sư, tất cả đều có thể đưa ra định kiến về giới vào hành vi của họ hoặc cách họ trình bày bằng chứng.

Bản sắc và các lớp trải nghiệm khác nhau của mọi người hoặc cách tương tác tạo nên sự bất bình đẳng mà họ phải đối mặt. Định kiến về giới là một phần của sự phân biệt đối xử mà những người dễ bị tổn thương, bao gồm người LGBT+, người khuyết tật, người tị nạn và người di cư phải trải qua. Nhận thức được sự giao thoa giữa giới tính với chủng tộc, dân tộc, khuynh hướng tình dục, tuổi tác hoặc khuyết tật là một phần trong bối cảnh thực tế của các vụ án. Tác động của phân biệt đối xử về giới rất đa dạng, tùy thuộc vào hoàn cảnh của mỗi người. Hiểu biết về giới và tác động của giả định về giới cũng đang phát triển. Khi các thành viên trong xã hội chuyển sang cách hiểu bình đẳng hơn về giới, các thẩm phán thường đi đầu trong việc đảm bảo rằng các quyền cơ bản của mọi người được bảo vệ.

Nguyên tắc Bangalore về đạo đức tư pháp đặt ra sáu giá trị tạo nên cơ sở cho sự xuất sắc của tư pháp. Những giá trị này, khi được kết hợp với nhau, là nền tảng để thiết lập và duy trì niềm tin của công chúng vào việc ra quyết định tư pháp và bảo vệ vai trò quan trọng của thẩm phán trong việc thúc đẩy pháp quyền và tiếp cận công lý, cả trong các quyết định của họ và trong việc quản lý các phòng xử án của họ.

Các giá trị được nêu trong Nguyên tắc Bangalore - độc lập, khách quan, liêm chính, sự chuẩn mực, bình đẳng, năng lực và sự chuyên cần - tất cả đều có ý nghĩa về giới. Vì các thẩm phán là hiện thân của những giá trị này, cả với tư cách cá nhân và tòa án, nên việc chú ý đến phân biệt giới tính và các mối đe dọa về giới là điều cần thiết.<sup>1</sup>

Độc lập, khách quan và liêm chính đều đòi hỏi thẩm phán phải hành động không thiên vị hoặc không bị ảnh hưởng bởi những định kiến hoặc niềm tin phân biệt đối xử. Quyết định của thẩm phán phải không có bất kỳ phán xét trước nào và dường như không có bất kỳ ảnh hưởng nào dựa trên các lý do không liên quan bao gồm định kiến liên quan đến giới tính, khuynh hướng tình dục hoặc bản dạng giới. Một thẩm phán phải được coi là bác bỏ các khái niệm thiên vị do nhân chứng hoặc luật sư đưa ra và đưa ra quyết định một cách minh bạch, chỉ dựa trên bằng chứng, không dựa trên niềm tin và giả định của họ hoặc của người khác.

Sự đúng đắn đòi hỏi các thẩm phán phải cư xử cả trong và ngoài tòa án, theo cách không thể chê trách và duy trì niềm tin của công chúng vào việc ra quyết định công bằng, minh bạch. Các hành vi quấy rối tình dục, tống tiền và phân biệt đối xử thấp hơn nhiều so với kỳ vọng này. Việc tham gia hoặc thúc đẩy diễn ngôn phân biệt đối xử làm nảy sinh mối lo ngại về sự thiên vị và phán xét của các nhân chứng hoặc các vấn đề pháp lý.

Sự bình đẳng đòi hỏi các thẩm phán phải bảo vệ tất cả các đương sự và nhân chứng khỏi bị phân biệt đối xử, dù là trong việc tiếp cận hệ thống tư pháp, thúc đẩy quyền của chính họ, xuất hiện trước tòa, hiểu luật hay nhận bồi thường. Các thẩm phán không chỉ phải tránh những khuôn mẫu trong cách hành xử và ra quyết định của chính họ, mà còn phải loại bỏ những giả định và hành vi mang tính phân biệt đối xử của nhân viên tòa án, luật sư và nhân chứng, quản lý phòng xử án để biến nó thành nơi mọi người thực sự được đối xử bình đẳng.

<sup>1</sup> [Các nguyên tắc ứng xử tư pháp của Bangalore \(2002\)](#).

Năng lực và sự chuyên cần đòi hỏi một thẩm phán phải tự học không chỉ về luật mà còn về tác động của luật đối với phụ nữ và những người dễ bị tổn thương, những người dựa vào tòa án để bảo vệ các quyền của họ. Giáo dục thường xuyên về thực tế cho phụ nữ và người LGBTI+ giúp thẩm phán xác định các vấn đề bình đẳng trong phòng xử án. Việc học hỏi liên tục về các khía cạnh giới trong từng lĩnh vực luật pháp hoặc quy trình đảm bảo các thẩm phán nhận thức được và sẵn sàng giải quyết những bất công này. Hiểu được tác động của giới bao gồm cả việc xem xét bằng chứng và lắng nghe những người đã từng trải qua sự phân biệt đối xử.

Để đáp ứng đầy đủ những kỳ vọng này về ứng xử tư pháp, các thẩm phán phải tiếp tục tự giáo dục bản thân, đảm bảo rằng có các biện pháp bảo vệ đầy đủ theo thủ tục và kiểm tra hành vi của chính họ về các vấn đề liên quan đến giới. Nancy Hendry, đại diện cho Mạng lưới Liên chính Tư pháp Toàn cầu của UNODC, viết: “Mặc dù một số hành vi liên quan đến giới có thể bị coi là xúc phạm hoặc nghiêm trọng hơn các hành vi khác, nhưng không có hành vi nào trong số đó phù hợp với các nguyên tắc đạo đức tư pháp.”<sup>2</sup> Mặc dù cần có sự can thiệp của thể chế trong một số trường hợp, nhưng hành động của cá nhân thẩm phán làm thay đổi văn hóa cũng rất quan trọng.

## HÀNH ĐỘNG

Mạng lưới liên chính tư pháp ASEAN (JIN ASEAN), một mạng lưới các thẩm phán hỗ trợ lẫn nhau trong toàn khu vực đã xây dựng Tóm tắt các vấn đề để hỗ trợ các thẩm phán và các cơ quan tư pháp hành động theo các khuyến nghị được thảo luận tại sự kiện Triển khai Tuyên bố Doha của UNODC<sup>3</sup>. Những Tóm tắt vấn đề này dựa trên nghiên cứu ngành, khảo sát và thảo luận nhóm nhỏ với các thẩm phán trong khu vực ASEAN.

Phản ánh tầm quan trọng của những vấn đề này và mối quan tâm của các thẩm phán, Báo cáo tóm tắt này nhằm mục đích mở rộng các cuộc thảo luận về các vấn đề giới và thúc đẩy hành động của tổ chức và cá nhân.

Báo cáo tóm tắt JIN ASEAN này được thiết kế để:

- hỗ trợ thay đổi thể chế về các vấn đề giới tính
- xây dựng năng lực của thẩm phán để xác định và ứng phó với các vấn đề liên quan đến giới
- cung cấp các chiến lược để giải quyết định kiến giới trong phòng xử án
- tăng cường tiếng nói của phụ nữ ở các vị trí lãnh đạo
- hỗ trợ các thẩm phán làm việc để lồng ghép giới vào các quy trình đào tạo, quy tắc ứng xử và báo cáo

Dữ liệu thống kê và xu hướng về giới và liên chính tư pháp, trên khắp ASEAN, và cụ thể là ở các quốc gia thành viên JIN ASEAN, đưa ra bối cảnh cho cuộc thảo luận tư pháp về những vấn đề này. Mỗi Báo cáo tóm tắt xem xét một khía cạnh của giới và liên chính tư pháp, đồng thời xác định các tác động và lĩnh vực cần hành động.

Các thẩm phán, hành động vì bất bình đẳng giới, đang nuôi dưỡng một nền văn hóa mạnh mẽ, minh bạch về nhận thức giới giữa các đồng nghiệp của họ và đang nâng cao niềm tin của công chúng vào tòa án như một nơi đối xử công bằng. Theo đuổi sự xuất sắc của ngành tư pháp thông qua sự kết hợp giữa học tập cá nhân và những người đồng nghiệp, và sự phản ánh của thể chế là một phần trong nỗ lực không ngừng của các nhà lãnh đạo ngành tư pháp nhằm giải quyết có ý nghĩa nhu cầu của mọi người có mặt tại tòa án của họ.

2 Hendry, UNODC Tr 5. [https://www.unodc.org/documents/ji/knowledge\\_products/Gender\\_Paper\\_FINAL\\_DOHA.pdf](https://www.unodc.org/documents/ji/knowledge_products/Gender_Paper_FINAL_DOHA.pdf)

3 Held Feb 24-26, 2020 “Cuộc họp cấp cao Mạng lưới liên chính tư pháp toàn cầu, Doha, Qatar

# Giới trong khu vực ASEAN

Biết được hiện trạng của các vấn đề giới trong khu vực là cơ sở để nhận ra những bất bình đẳng này khi chúng phát sinh trong phòng xử án. Phụ nữ và trẻ em gái trên toàn cầu phải đối mặt với những trở ngại trong việc tham gia đầy đủ vào đời sống công cộng, những rào cản đối với việc làm, giáo dục và bảo vệ quyền cũng như những định kiến đe dọa sự lựa chọn và sự an toàn của họ. Tác động của định kiến giới đối với người chuyển giới và người phi nhị giới hiếm khi được đo lường và báo cáo, mặc dù các ví dụ cá nhân về phân biệt đối xử và tội ác do thù ghét tiết lộ thực tế phân biệt đối xử và có hại.

Ở khu vực ASEAN, việc theo dõi các quyền và bất công về giới cho thấy những rủi ro và rào cản mà phụ nữ phải đối mặt. Năm 2018, 9% phụ nữ và trẻ em gái trong độ tuổi từ 15 – 49 cho biết bị chồng cũ hoặc bạn đời hiện tại hoặc bạn tình cũ bạo hành thể xác hoặc tình dục trong 12 tháng qua.<sup>4</sup> 15% trẻ em gái ở Đông Nam Á kết hôn trước 18 tuổi, với 2% kết hôn trước 15 tuổi.<sup>5</sup>

Trình độ học vấn, bầu cử và sự tham gia tại nơi làm việc của phụ nữ khác nhau giữa các quốc gia, nhưng trong toàn khu vực, phụ nữ phải đối mặt với nhiều rào cản hơn đáng kể so với nam giới.

Khi xem xét tình trạng bất bình đẳng giới ở khu vực Đông Á - Thái Bình Dương, Diễn đàn Kinh tế Thế giới nhận xét nếu tốc độ cải thiện vẫn giữ nguyên như giai đoạn 2016 – 2019 thì phải mất 163 năm nữa mới thu hẹp được khoảng cách giới.<sup>6</sup> Khu vực này có tốc độ thay đổi được dự đoán lâu nhất ở mức độ hoạt động hiện tại.

OECD kiểm tra các vấn đề giới tính trên toàn cầu, lập báo cáo quốc gia và xác định xu hướng trong các vấn đề xã hội và bình đẳng giới.<sup>7</sup>

**Bảng 1: Thể chế xã hội và giới tính**

Quốc gia	Phân biệt đối xử trong gia đình	Sự toàn vẹn về thể chất bị hạn chế	Hạn chế truy cập vào tài nguyên và tài sản	Quyền tự do dân sự bị hạn chế
Indonesia	63.1	21.9	36.5	40.4
Lào	31.3	23.9	20.2	29.0
Malaysia	80.8	..	..	..
Philippines	67.2	25.7	67.2	45.1
Thái Lan	33.4	22.7	25.2	56.8
Việt Nam	23.3	30.8	32.3	13.8

Những con số trên đại diện cho các vấn đề về phân biệt giới tính, với con số cao hơn cho thấy tỷ lệ phân biệt lớn hơn. Nguồn: OECD (2021), "Thể chế xã hội và Giới tính" (chỉ số)

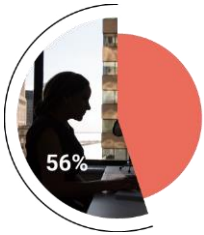
4 PHỤ NỮ LIÊN HỢP QUỐC (2019), BẢNG THÔNG TIN KHU VỰC Đông và Đông Nam Á và Châu Đại Dương.

5 PHỤ NỮ LIÊN HỢP QUỐC (2019) BẢNG THÔNG TIN KHU VỰC Đông và Đông Nam Á và Châu Đại Dương.

<https://www.weforum.org/agenda/2019/12/gender-gap-report-gender-parity-how-to-speed-up-progress/> As quoted in <https://www.lowyinstitute.org/the-interpreter/long-wait-indonesia-female-chief-justice-top-court>

7 OECD (2021), "Thể chế xã hội và Giới tính" (chỉ số)

## Indonesia

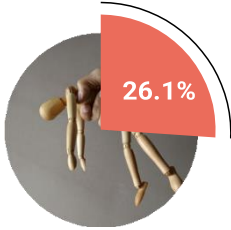


**56%** phụ nữ tham gia lực lượng lao động so với 70,2% tổng dân số độ tuổi từ 15-64

Tính đến năm 2019. Nguồn: Tổ chức Lao động Quốc tế (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



**1 trong 9** thẩm phán trong các tòa án hiến pháp là phụ nữ (2021)



**26.1%** phụ nữ trong độ tuổi từ 15-64 bị bạo lực bởi bạn tình của họ

Tính đến năm 2021. Nguồn: Chính phủ Indonesia (dịch), 2021

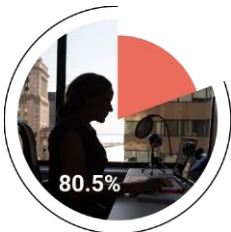


**25%** thẩm phán tại các tòa án tôn giáo là phụ nữ (655 trên 2655);

**18%** chánh án trong các tòa án tôn giáo sơ thẩm là phụ nữ (73 trên 412);

Tính đến năm 2021. Nguồn: [Australia Indonesia Partnership for Justice 2](#), 2021

## Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào



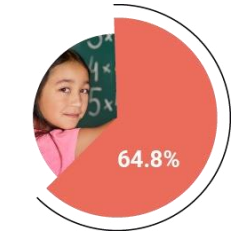
**80.5%** phụ nữ tham gia lực lượng lao động so với 81.4% tổng dân số độ tuổi từ 15-64

Tính đến năm 2019. Nguồn: Tổ chức Lao động Quốc tế (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



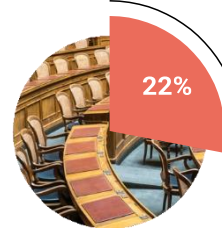
Tỷ lệ biết chữ của phụ nữ là **79%**, so với 85% của tổng dân số trưởng thành

Tính đến năm 2015. Nguồn: UNESCO (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



**64.8%** trẻ em gái hoàn thành chương trình trung học cơ sở, so với 63,7% trẻ em trai.

Tính đến năm 2020. Nguồn: [UNESCO UIS](#), 2021

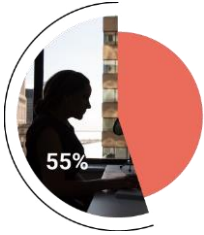


Phụ nữ chiếm **22%** số ghế trong quốc hội

Tính đến năm 2021. Nguồn: Liên minh Nghị viện (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



## Malaysia



**55%** phụ nữ tham gia lực lượng lao động so với 68.6% tổng dân số độ tuổi từ 15-64

Tính đến năm 2019. Nguồn: Tổ chức Lao động Quốc tế (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



**15%** số ghế trong quốc hội do phụ nữ nắm giữ

Tính đến năm 2021. Nguồn: Liên minh Nghị viện (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



Chỉ số bình đẳng giới của trẻ em gái hoàn thành chương trình trung học cơ sở là **0.96** (dưới 1,00 nghĩa là trẻ em gái có tỷ lệ hoàn thành chương trình học thấp hơn trẻ em trai)

Tính đến năm 2020. Nguồn: [UNESCO](#), 2021



**22.4%** vị trí thượng viện, **10.8%** đại diện Hạ viện, **8.6%** Bộ trưởng Nội các và **17.6%** Thứ trưởng là phụ nữ

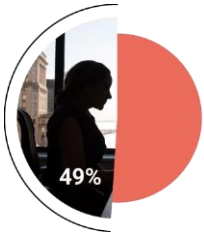
Tính đến năm 2021. Nguồn: Cục Thống kê [Malaysia](#), 2021



**12%** số người từng trải qua sự phân biệt giới hoặc biết ai đó có bị phân biệt

Tính đến năm 2020. Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế, 2020

## Philippines



**49%** phụ nữ tham gia lực lượng lao động so với 68.6% tổng dân số độ tuổi từ 15-64

Tính đến năm 2019. Nguồn: Tổ chức Lao động Quốc tế (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



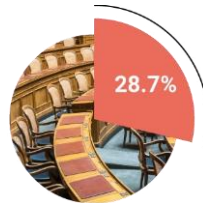
**20.1%** phụ nữ cho biết từng bị bạo lực do bạn tình thân thiết

Tính đến năm 2008. Nguồn: UN Women, 2021



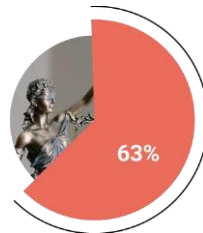
**9%** số người từng trải qua sự phân biệt giới hoặc biết ai đó có bị phân biệt

Tính đến năm 2020. Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế, 2020



Phụ nữ giữ **28.7%** số ghế trong quốc hội

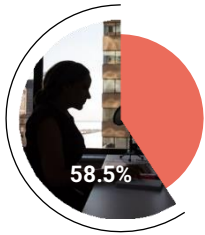
Tính đến năm 2021. Nguồn: Cơ quan thống kê Philippines, 2021



**63%** thẩm phán là phụ nữ

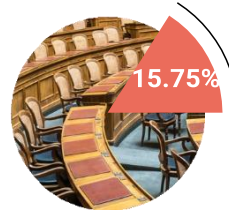
Tính đến năm 2018. Nguồn: Tòa án tối cao Philippines, 2021

## Thái Lan



Chỉ **58.5%** phụ nữ, so với 74,6% nam giới, tham gia lực lượng lao động.

Tính đến năm 2020. Nguồn: [LOSTAT](#), 2020



**15.75%** số ghế trong quốc hội do phụ nữ nắm giữ

Tính đến năm 2021. Nguồn: Liên minh Nghị viện (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2021



**15%** số người từng trải qua sự phân biệt giới hoặc biết ai đó có bị phân biệt

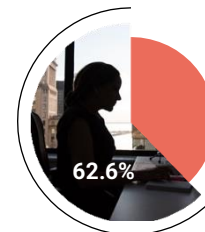
Tính đến năm 2020. Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế, 2020



Hơn **30,000** trường hợp bạo lực đối với phụ nữ đã được báo cáo cho Trung tâm Khủng hoảng Một cửa (OSSC) do Bộ Y tế điều hành, tuy nhiên chỉ có **5,000** trường hợp được cảnh sát ghi nhận và chỉ **1,500** trường hợp bị bắt.

Nguồn: Skinnider, E., Montgomery, r., & Garrett, S. The Trial of Hipe. Bangkok, Thái Lan: UN Women, UNDP, UNODC. Được giới thiệu tại <https://asiapacific.unwomen.org/en/countries/thailand/ending-violence-against-women>, 2017

## Việt Nam



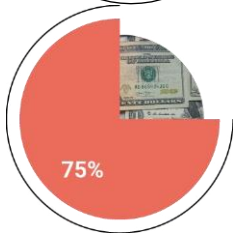
**62.6%** phụ nữ, so với 74,8% nam giới, tham gia lực lượng lao động

Tính đến năm 2022. Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam (lược dịch), 2022



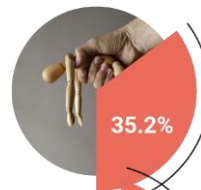
**3%** số người từng trải qua sự phân biệt giới hoặc biết ai đó có bị phân biệt

Tính đến năm 2020. Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế, 2020



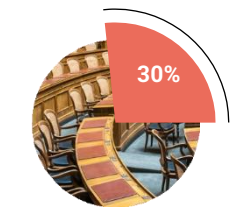
Phụ nữ được trả **75%** mức lương mà nam giới kiếm được cho cùng một công việc

Tính đến năm 2021. Nguồn: Tiền lương và Tăng trưởng Công bằng của ILO ở Việt Nam, tham khảo tại <https://asiapacific.unwomen.org/en/countries/vietnam>, 2021



**35.2%** phụ nữ bị bạo lực thể xác và **10.8%** phụ nữ bị bạo lực tình dục

Tính đến năm 2011. Nguồn: [UN Women](#), 2021



**30%** số ghế trong quốc hội do phụ nữ nắm giữ

Tính đến năm 2021. Nguồn: Liên minh Nghị viện (thông qua Ngân hàng Thế giới), 2022



Trong lĩnh vực tư pháp, **29%** thẩm phán TANDTC là phụ nữ và **33%** thẩm phán Tòa án cấp tỉnh và cấp huyện là phụ nữ

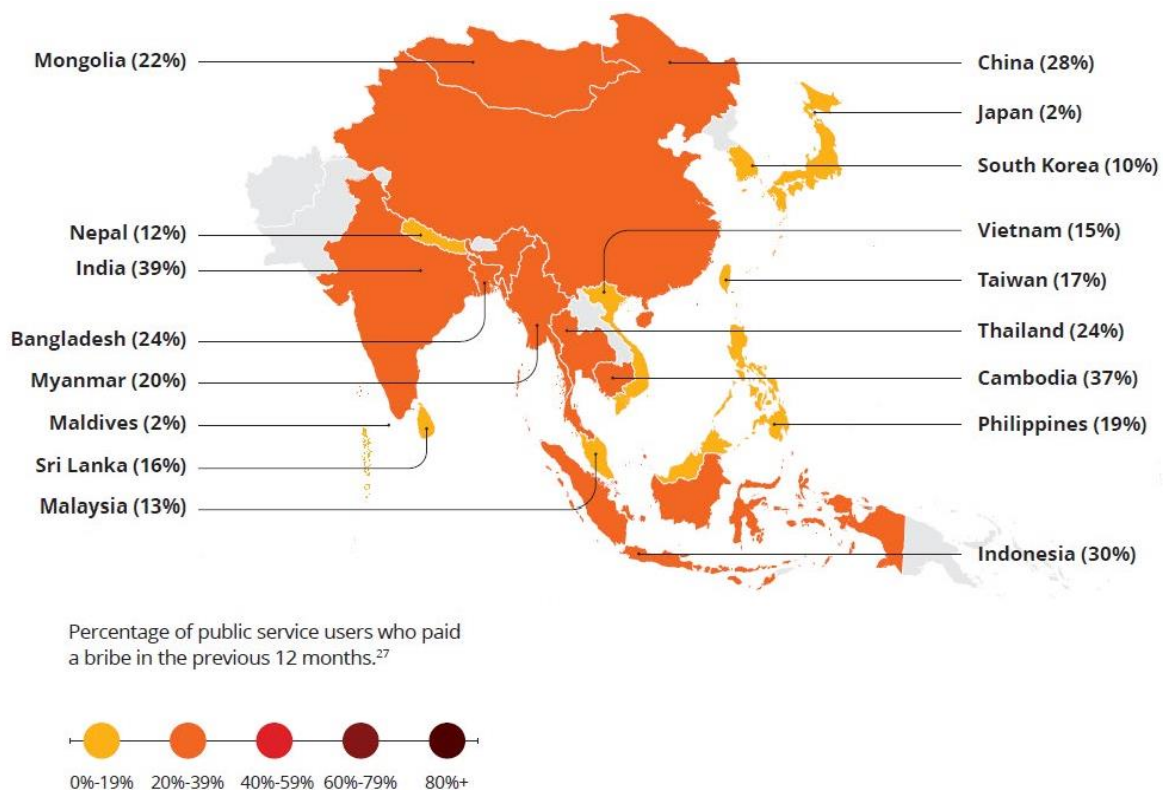
Tính đến năm 2013. Nguồn: [UNODC](#), 2013

# Niềm tin công chúng vào Hệ thống pháp luật

Sự xuất sắc của tư pháp gắn liền với niềm tin của công chúng vào hệ thống pháp luật. Nếu không có niềm tin của công chúng vào hệ thống, mọi người không tin tưởng vào các thẩm phán để xét xử các tranh chấp pháp lý của họ. Tham nhũng và thành kiến, và nhận thức thiên lệch, làm xói mòn lòng tin của công chúng đối với ngành tư pháp.

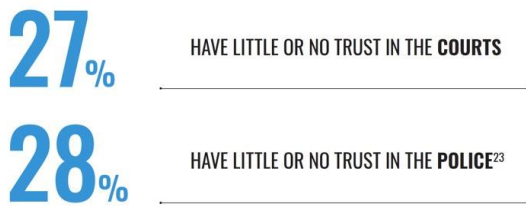
Tổ chức Minh bạch Quốc tế gần đây đã công bố Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020.<sup>8</sup> Tổ chức này đã khảo sát mọi người về nhận thức của họ đối với các thể chế khác nhau và sự tin tưởng tổng thể của họ đối với việc cung cấp dịch vụ công.

## Hình 1: Hồi lộ theo quốc gia



Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế. Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020, trang 21.

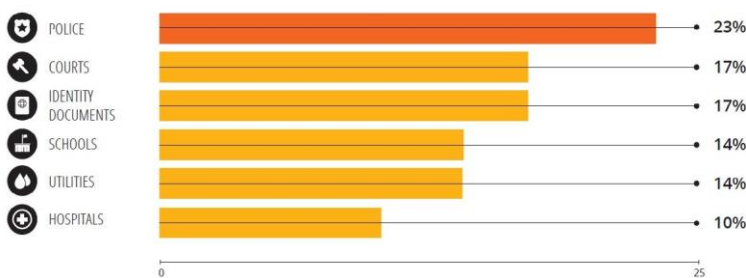
## Hình 2: Niềm tin vào tòa án và cảnh sát



Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế. Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020, trang 17.

## Hình 3: Tỷ lệ tham nhũng

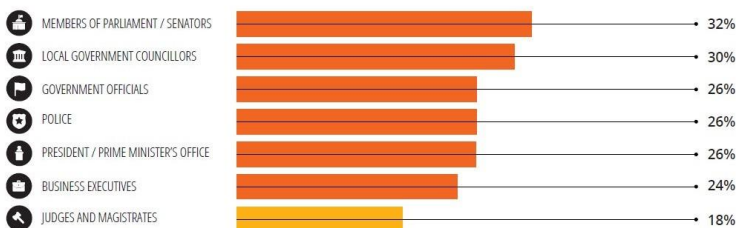
Percentage of people who used public services and paid a bribe in the previous 12 months.



Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế. Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020, trang 22.

## Hình 4: Tham nhũng của tổ chức

Percentage of people who think that most or all people in these groups or institutions are involved in corruption.<sup>16</sup>



Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế. Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020, trang 14.

## Hình 5: Sử dụng các kết nối cá nhân

Percentage of people who accessed public services and used a personal connection in the previous 12 months.<sup>32</sup>



Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế. Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020, trang 24.

Tham nhũng ảnh hưởng đến mọi người khác nhau dựa trên giới tính của họ. Bản đồ Tham nhũng Toàn cầu phát hiện ra rằng hối lộ và tham nhũng có một khía cạnh giới tính. Phụ nữ dễ phải trả tiền hối lộ hơn để có được các dịch vụ và giấy tờ tùy thân như hộ chiếu hoặc bằng lái xe. Mặt khác, nam giới có xu hướng hối lộ nhiều hơn cho các dịch vụ y tế và tiện ích. Khi chỉ nhìn vào khoản hối lộ của cảnh sát, nam giới có khả năng trả hối lộ cho cảnh sát cao gấp 2,5 lần.<sup>9</sup>

Những số liệu thống kê này cho thấy định kiến giới ảnh hưởng đến mọi người một cách khác nhau như thế nào. Phụ nữ có được yêu cầu hoặc dự kiến trả hối lộ cho các tài liệu mà nam giới thường xuyên giữ không? Nam giới có phải trả tiền hối lộ cho các dịch vụ trong lĩnh vực chủ yếu là nam giới làm việc điển hình như cảnh sát không? Nếu vậy, phụ nữ bị đối xử như thế nào khi trình báo tội phạm với cảnh sát hoặc tìm kiếm các dịch vụ y tế hoặc danh tính cho gia đình của họ?

Các phát hiện của Bản đồ về Tham nhũng Toàn cầu có thể phản ánh các giả định về giới tính về năng lực và trách nhiệm của nam giới và phụ nữ đối với các lĩnh vực khác nhau của đời sống công và gia đình. Báo cáo chỉ ra sự cần thiết phải hiểu rõ hơn về sự giao thoa giữa giới và tham nhũng để không khuyến khích phụ nữ tố giác tội phạm, đặc biệt là tội phạm do nam giới gây ra. Nó cũng đặt ra câu hỏi về việc tham nhũng khiến phụ nữ phải phụ thuộc vào các thành viên nam trong gia đình như thế nào. Những giả định này là rào cản bổ sung cho các bậc cha mẹ đơn thân và những người có cuộc sống không phù hợp với định kiến giới chung.

<sup>9</sup> Transparency.org Bản đồ tham nhũng toàn cầu: Châu Á 2020, trang 21, <https://www.transparency.org/en/gcb/asia/asia-2020>

# Giới và Tiếp cận Tư pháp

## KHÁI NIỆM:

**Tiếp cận tư pháp** là một nguyên tắc cơ bản của nhà nước pháp quyền. Trong trường hợp không được tiếp cận tư pháp, mọi người không thể được lắng nghe tiếng nói của mình, thực hiện các quyền của mình, thách thức sự phân biệt đối xử hoặc buộc những người ra quyết định phải chịu trách nhiệm. Tuyên bố của Cuộc họp cấp cao về Nhà nước pháp quyền nhấn mạnh quyền tiếp cận tư pháp bình đẳng cho tất cả mọi người, bao gồm cả các thành viên của các nhóm dễ bị tổn thương, đồng thời tái khẳng định cam kết của các Quốc gia Thành viên trong việc thực hiện tất cả các bước cần thiết để cung cấp công bằng, minh bạch, hiệu quả, các dịch vụ không phân biệt đối xử và có trách nhiệm giải trình nhằm thúc đẩy quyền tiếp cận tư pháp cho tất cả mọi người.

NGUỒN: [United Nations](#)

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

Khả năng tiếp cận tư pháp của phụ nữ bị ảnh hưởng bởi sự phân biệt đối xử về giới giống như khả năng tiếp cận các dịch vụ, sự an toàn, ổn định kinh tế và giáo dục của phụ nữ. Các giả định về giới thúc đẩy quan điểm lạc hậu và hạn chế về khả năng và nhu cầu của phụ nữ. Phân biệt giới tính trong quá trình ra quyết định duy trì quyền kiểm soát cuộc sống của phụ nữ và duy trì quyền lực và đặc quyền trong xã hội. Những thế lực này trong xã hội cũng ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận công lý của phụ nữ. Những rào cản này càng trở nên trầm trọng hơn đối với những người chuyển giới, những người phải đối mặt với các mức độ phân biệt đối xử và không khoan dung. Người chuyển giới có thể không báo cáo tội ác hoặc bắt đầu một phiên tòa vì họ lo sợ cho sự an toàn và riêng tư của họ.

Mặc dù các quyền hợp pháp có thể mang tính trung lập về giới, nhưng thực tế tiếp cận công lý đòi hỏi phải xem xét thực tế cuộc sống của phụ nữ. Để tiếp cận đầy đủ công lý, phụ nữ cần quyền tự chủ về pháp lý và kinh tế khỏi gia đình, kiểm soát việc làm, hỗ trợ tế và chăm sóc trẻ em cũng như trình độ học vấn và biết đọc biết viết để hiểu và hành động theo quyền của họ. Định kiến giới trong xã hội duy trì quan điểm về vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Phụ nữ có thể cảm thấy

áp lực khi phải bào chữa hoặc bào chữa cho người chồng bạo hành của mình. Những quan niệm lạc hậu về bạo lực và cưỡng hiếp trong hôn nhân có thể ngăn cản phụ nữ tố cáo những tội ác nghiêm trọng này. Phụ nữ phải đối mặt với những định kiến này mỗi khi họ bắt đầu một phiên tòa, xuất hiện với tư cách nhân chứng hoặc yêu cầu cảnh sát hoặc tòa án bảo vệ. Tiếp cận đầy đủ tư pháp sẽ chỉ đến khi phụ nữ có đầy đủ quyền bình đẳng trong xã hội. Cho đến ngày đó, tòa án và cơ quan tư pháp là trụ cột chính bảo vệ quyền của phụ nữ.

Đảm bảo quyền tiếp cận tư pháp, với tư cách là một thẩm phán, thường có nghĩa là đưa ra các câu hỏi về cách vụ án được đưa ra tòa, đặt câu hỏi về các thỏa thuận được thực hiện giữa các luật sư, đề nghị giới thiệu đến các nhân viên hỗ trợ pháp lý và xã hội, đồng thời cho phép nhân chứng nói chuyện trực tiếp để giải thích nhu cầu của họ và những áp lực mà họ đã cảm thấy. Một thẩm phán cho rằng mọi thứ đã được thực hiện một cách công bằng trước cửa phòng xử án là họ đang bỏ qua nhiệm vụ của họ để đảm bảo quyền tiếp cận tòa án một cách bình đẳng. Tiếp cận công lý thường đòi hỏi phải điều chỉnh các quy trình của tòa án, nguồn lực hoặc lịch trình để cải thiện sự bất bình đẳng trong xã hội. Các thẩm phán, kiểm soát phòng xử án, có thể hỏi những câu hỏi này và nhấn mạnh vào việc sửa đổi các quy trình và tiến trình để đảm bảo rằng mọi người đều có quyền tiếp cận tư pháp

bình đẳng.

## NÓ TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?

Những phụ nữ không được tiếp cận bình đẳng với tài chính gia đình, giáo dục hoặc chăm sóc con cái có thể không được khởi kiện, hầu tòa hoặc trả tiền cho luật sư.

Phụ nữ sống trong các mối quan hệ bị lạm dụng hoặc kiểm soát có thể sợ hãi khi gọi cảnh sát.

Phụ nữ có con có thể sợ rằng họ sẽ mất quyền nuôi con nếu họ phải đối mặt với những người bạn đòi bạo hành.

Những phụ nữ bị quan chức hoặc cảnh sát đối xử bất công có thể không tin tưởng vào hệ thống tư pháp.

Phụ nữ có thể gặp trở ngại trong việc đăng ký kinh doanh hoặc giao dịch độc lập với ngân hàng.

An ninh tài chính hoặc quyền việc làm của phụ nữ có thể không được coi trọng như đàn ông.

Trong một số bối cảnh, hoặc một số trường hợp pháp lý, rủi ro đối với phụ nữ cao hơn nhiều. Các trường hợp bạo lực đối với phụ nữ nộp đơn ly hôn hoặc tố cáo bị tấn công tình dục là biện pháp răn đe đối với những phụ nữ khác đang sống trong hoàn cảnh bạo lực. Những người phụ nữ mất quyền nuôi con vì bảo vệ quyền lợi của mình trở thành lời cảnh báo cho những người phụ nữ khác. Hành vi của các thẩm phán vô tình có thể tái tạo hoặc dung túng cho những hậu quả này.

Ngược lại, các thẩm phán có thể chấm dứt những chu kỳ sai lầm và gây hại này. Cơ quan tư pháp không những không thể tránh gửi những thông điệp mang tính phân biệt đối xử và có hại này mà còn phải tuyên bố rõ ràng cam kết của họ đối với sự bình đẳng và sự chú ý của họ đến hành vi đe dọa của gia đình, người sử dụng lao động hoặc các nhà lãnh đạo tìm cách dọa phụ nữ im lặng.

Các bước quan trọng đã được thực hiện ở Indonesia nhằm tăng cường khả năng tiếp cận của phụ nữ với các tòa án tôn giáo giải quyết hầu hết các vấn đề về luật gia đình. Trong thập kỷ qua, cùng với tổ chức phi chính phủ PEKKA, Chính phủ đã giới thiệu các dịch vụ tư vấn pháp lý miễn phí và các tòa án lưu động và miễn án phí.

Trong khoảng thời gian từ năm 2008 đến năm 2018, đã có sự gia tăng gấp 18 lần các phiên tòa do các thẩm phán di chuyển đến các tòa án lưu động xét xử. Trong số khoảng 500.000 người đã nộp các vụ kiện lên tòa án gia đình vào năm 2016, 57% đã được miễn lệ phí, được tiếp cận với tòa án sơ thẩm hoặc được tư vấn pháp lý.

Nguồn: UN WOMEN 2019 KHU VỰC KHU VỰC Đông và Đông Nam Á và Châu Đại Dương

## HÀNH ĐỘNG ĐỐI VỚI TƯ PHÁP

- ✓ Tổ chức đào tạo thường xuyên cho các thẩm phán mới về tác động của phân biệt giới tính đối với khả năng tiếp cận tư pháp.
- ✓ Thành lập một ủy ban thường trực về bình đẳng giới để giám sát và báo cáo về các vấn đề giới và giải quyết các thách thức nảy sinh.

## HÀNH ĐỘNG ĐỐI VỚI THẨM PHÁN

- ✓ Luôn cập nhật về tác động của giới đối với khả năng tiếp cận tư pháp.
- ✓ Chia sẻ báo cáo với đồng nghiệp như một phần của học tập đồng nghiệp.
- ✓ Các bước khi phụ nữ bị từ chối tiếp cận tư pháp trong phòng xử án của bạn.

## NGUỒN HỮU ÍCH

Bình đẳng giới và chương trình tư pháp:  
Tiếp cận công bằng bình đẳng cho phụ nữ

# Định kiến giới và Phân biệt đối xử trong Phòng xử án của Bạn

## KHÁI NIỆM:

**Định kiến giới** là một cái nhìn tổng quát hoặc định kiến về các thuộc tính hoặc đặc điểm, hoặc các vai trò mà phụ nữ và nam giới phải sở hữu hoặc thực hiện. Định kiến giới có hại khi nó hạn chế năng lực của phụ nữ và nam giới trong việc phát triển khả năng cá nhân, theo đuổi sự nghiệp chuyên môn và / hoặc lựa chọn cuộc sống của họ.

Cho dù công khai thể hiện sự không thân thiện (chẳng hạn như "phụ nữ thường phi lí trí") hoặc có vẻ ôn hoà ("phụ nữ là nuôi dưỡng"), những định kiến có hại sẽ kéo dài sự bất bình đẳng.

Nguồn: Nguồn: Định kiến giới, UNHCR

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

Định kiến giới là những giả định độc đoán về cách phụ nữ và nam giới nên cư xử hoặc phản ứng và những gì họ nên làm trong xã hội. Định kiến giới thường dựa trên sự hiểu biết nhị phân rằng chỉ có hai cách thể hiện, tính nữ và tính nam, và chỉ có hai cách cư xử đúng đắn. Định kiến giới phản ánh các giả định và phán đoán của mọi người, không dựa trên bằng chứng hay khoa học. Định kiến giới tạo ra những phán xét có hại về con người trong xã hội và quyền của họ.

Giải quyết phân biệt đối xử về giới tại tòa án liên quan đến hai lĩnh vực trọng tâm:

1. bác bỏ bằng chứng và lập luận dựa trên định kiến giới, và
2. quản lý hành vi của những người trong tòa án để ngăn chặn sự phân biệt giới tính trong phòng xử án.

## Định kiến giới trong bằng chứng

Định kiến giới tạo ra tác hại thực sự khi hành động và lời nói của mọi người được đánh giá dựa trên những giả định tùy tiện này. Nếu một nhân chứng không được tin tưởng hoặc không được tôn trọng vì giới tính của cô ấy hoặc hành động của ai đó được giảm thiểu hoặc được tha thứ vì giới tính của người đó, thì tác hại xã hội sẽ được hợp pháp hóa. Ngược lại, tòa án là nơi mà mọi người đều có quyền bình đẳng, không chỉ



về quyền tiếp cận tòa án, mà còn về cách thức mà lời khai và các tình tiết trong vụ việc sẽ được xem xét.

Các thẩm phán và những người làm việc trong tòa án có khả năng bị ảnh hưởng bởi định kiến giới như bất kỳ ai khác trong xã hội. Nhận thức được điều này đòi hỏi các thẩm phán phải thận trọng trong việc xem xét cơ sở cho các phán quyết của chính họ, xác định và bác bỏ các lập luận dựa trên khuôn mẫu và đảm bảo rằng phòng xử án và quy trình pháp lý không có giả định và khuôn mẫu.

Các quyết định dựa trên định kiến giới hoặc dựa trên bằng chứng được trình bày theo cách phân biệt đối xử làm xói mòn niềm tin của công chúng. Những người dễ bị tổn thương, bao gồm cả Người chuyển giới, người lưỡng tính và người phi nhị giới, thấy rằng tòa án sẽ không bảo vệ quyền của họ hoặc không phải là nơi an toàn để báo cáo tội phạm và hành vi sai trái. Họ nghi ngờ tính toàn vẹn của quy trình pháp lý vì họ thấy rằng những định kiến vô căn cứ này được dựa vào, chấp nhận và tái tạo trước tòa.

Định kiến giới cũng có thể khiến phụ nữ hoặc người chuyển giới khó khai báo bạo lực hoặc thực hiện các bước để bảo vệ quyền của họ. Vào thời điểm vụ án được đưa ra tòa, nạn nhân có thể đã phải đối mặt với áp lực và sự kỳ thị của gia đình và xã hội.

Định kiến giới phổ biến trong các trường hợp pháp lý bao gồm các giả định về vai trò của phụ nữ trong gia đình, uy tín hoặc độ tin cậy của họ và những huyền thoại về hiếp dâm tai hại nhất đổ lỗi cho phụ nữ về hành vi phạm tội của những kẻ tấn công họ. Những huyền thoại về hiếp dâm trong một thủ tục tòa án làm trầm trọng thêm tác hại của tội ác bằng cách đổ lỗi cho nạn nhân thay vì tập trung vào hành vi phạm tội của thủ phạm.

Những lầm tưởng về tội hiếp dâm trong các quy trình của tòa án nảy sinh khi các thẩm phán cho phép thẩm vấn hoặc đưa ra bằng chứng về các quyết định, trang phục, tiền sử hoặc phản ứng của nạn nhân trong một vụ án mà lẽ ra nên tập trung vào hành động của thủ phạm. Việc cho phép các bằng chứng hoặc tuyên bố phân biệt đối xử trong phòng xử án thông báo với phụ nữ rằng tòa án sẽ không bảo vệ quyền của họ hoặc buộc người phạm tội phải chịu trách nhiệm. Phụ nữ mất niềm tin vào tòa án và cơ quan tư pháp.

Định kiến giới cũng gây hại cho những người có bản dạng giới đa dạng và hạn chế khả năng của nam giới và trẻ em trai, cũng như đối với phụ nữ và trẻ em gái. Những người chuyển giới và phi nhị giới phải đối mặt với sự kỳ thị và đối xử kém cỏi trong xã hội. Việc nhờ đến pháp lý để bảo vệ quyền của họ phụ thuộc vào việc liệu tòa án có bảo vệ nhân phẩm của họ và duy trì các tiêu chuẩn cao về đối xử bình đẳng hay không. Các giả định và phán đoán dựa trên những ý tưởng lỗi thời về giới không thể bào chữa được để làm cơ sở cho các quyết định pháp lý.

## **Phân biệt giới tính trong phòng xử án**

Cách mọi người được đối xử trong phòng xử án cũng rất quan trọng đối với khả năng tiếp cận công lý và sự tin tưởng của họ vào các quyết định của tòa án. Nếu luật sư, nhân viên tòa án, nhân viên cảnh sát hoặc khách công khai được phép nói chuyện hoặc đối xử với mọi người theo cách phân biệt đối xử mà không bị thẩm phán kiểm tra, thì tính hợp pháp của quyết định của thẩm phán sẽ bị nghi ngờ. Việc quản lý phòng xử án là một phần quan trọng trong cách thẩm phán chứng minh cho các bên và công chúng thấy rằng việc ra quyết định của họ là không thiên vị, chỉ dựa trên các nguyên tắc pháp lý và nguyên tắc của pháp luật.

Phân biệt giới tính không chỉ làm suy giảm lòng tin vào quyết định mà nó còn ảnh hưởng đến điều kiện làm việc của những người trong phòng xử án. Phụ nữ và những người đa dạng về giới tính làm luật sư, thẩm phán, thư ký, nhân viên tòa án hoặc xuất hiện với tư cách nhân chứng hoặc đương sự cũng trải qua môi trường làm việc không thân thiện và phân biệt đối xử này. Nguyên tắc Bangalore mô tả một danh sách các căn cứ không liên quan, nêu rõ rằng những lời nói hoặc hành vi đối xử khác nhau với mọi người dựa trên chủng tộc, giới tính, tôn giáo, đẳng cấp, khuyết tật, tuổi tác, tình trạng hôn nhân, khuynh hướng tình dục và các lĩnh vực đa dạng khác vi phạm nghĩa vụ của thẩm phán trong việc thúc đẩy và bảo vệ sự bình đẳng. Sau đó, nó đưa ra năm lĩnh vực mà các thẩm phán được mong đợi để ngăn chặn hoặc đối phó với sự phân biệt đối xử trong khi quản lý phòng xử án của họ:

1. Nhận thức và hiểu được sự đa dạng trong xã hội bao gồm chủng tộc, giới tính, tôn giáo, đẳng cấp, khuyết tật, tuổi tác, tình trạng hôn nhân, khuynh hướng tình dục và các lĩnh vực đa dạng khác

2. Không thể hiện bất kỳ thành kiến nào đối với bất kỳ cá nhân hoặc nhóm nào dựa trên lý do không liên quan
3. Không cho phép nhân viên tòa án đối xử khác biệt với mọi người dựa trên lý do không liên quan
4. Không cho phép luật sư đối xử với mọi người, hoặc đưa ra các lập luận hoặc nhận xét dựa trên thành kiến hoặc bất kỳ cơ sở không liên quan nào <sup>10</sup>

Các thẩm phán đã bị kỷ luật và bị lên án công khai vì hành vi hoặc nhận xét của họ ở nhiều quốc gia, liên kết tác hại của các nhận xét và hành vi phân biệt giới tính với tính liêm chính của quy trình pháp lý. Một thẩm phán ở Hoa Kỳ đã bị kỷ luật vì các email và nhận xét được đưa ra một cách riêng tư, tiết lộ quan điểm phân biệt giới tính và chủ nghĩa sai lầm của ông ta. Ông đã bị cách chức trong một quyết định rằng:

“Số lượng bình luận của bạn dẫn đến nhiều hơn một vấn đề về khẩu vị, sự đúng mực hoặc quan điểm cá nhân. Nó thêm vào một minh chứng để chứng tỏ rằng anh ta không thích hợp cho một ghế tại Tòa án. ... Cho dù đó là chủng tộc, giới tính, khuynh hướng tình dục hay chủ đề cụ thể, nhận xét của bạn khiến bạn không thể được coi là một thẩm phán công bằng và khách quan. Về cơ bản, bạn đã tự loại mình khỏi ghế ngồi của thẩm phán.”<sup>11</sup>

## HÀNH ĐỘNG ĐỐI VỚI TƯ PHÁP

- ✓ Mời các tổ chức xã hội dân sự, các nhóm vận động về giới và phụ nữ và người bảo vệ nhân quyền tiến hành theo dõi tại tòa về tác động của phân biệt đối xử giới trong các hoạt động xét xử và giải quyết các vấn đề đã được xác định.

<sup>10</sup> [https://www.unodc.org/documents/ji/knowledge\\_products/Gender\\_Paper\\_FINAL\\_DOHA.pdf](https://www.unodc.org/documents/ji/knowledge_products/Gender_Paper_FINAL_DOHA.pdf) Pg. 38-39

<sup>11</sup> Thư Đình chỉ và Bãi nhiệm khỏi Văn phòng (Ủy ban Kỷ luật Tư pháp và Người khuyết tật Arkansas ngày 6 tháng 8 năm 2015), [https://www.unodc.org/res/ji/import/disciplinary\\_proceedings/gender/maggio.pdf](https://www.unodc.org/res/ji/import/disciplinary_proceedings/gender/maggio.pdf).

## NÓ TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?

Một phụ nữ làm chứng trước tòa về một vụ án kinh doanh được hỏi liệu cô ấy có thực sự biết nhiều như những nhân chứng khác hay không.

Một nữ luật sư bị cắt ngang và cười nhạo khi cô khẳng định quyền của thân chủ.

Một luật sư gợi ý rằng thẩm phán không nên tin vào lời khai của một người phụ nữ vì cô ấy có vẻ không được nuôi dưỡng, giáo dục đầy đủ và do đó phải được huấn luyện.

Hồi ức của một người phụ nữ về các sự kiện được đặt câu hỏi và cô ấy được hỏi liệu có người đàn ông nào có thể đứng sau hỗ trợ cho lời khai của cô ấy không.

Một luật sư hoặc thẩm phán yêu cầu cha của một nạn nhân tấn công tình dục đưa ra quyết định cho cô ấy mà không cần nghe từ cô ấy.

Một phụ nữ bị tấn công tình dục được hỏi về lịch sử hẹn hò trong quá khứ hoặc trang phục của cô ấy.

Một phụ nữ bị sa thải tại nơi làm việc được thưởng ít tiền hơn vì cô ấy đã kết hôn.

Khi chủ tọa một phòng xử án, các thẩm phán có trách nhiệm đảm bảo rằng mọi người

- các bên tham gia tố tụng, nhân chứng, luật sư, các chuyên gia khác trong phòng xử án và các đồng nghiệp trên ghế thẩm phán
- được đối xử tôn trọng, không chỉ bởi thẩm phán mà còn bởi những người khác trong phòng xử án, và không phải chịu những yêu cầu, nhận xét hoặc hành vi không phù hợp.

Nguồn: UNODC, Các vấn đề liên quan đến giới trong hệ thống tư pháp, Mạng lưới liêm chính tư pháp toàn cầu, Tr. 13

- ✓ Thông qua hướng dẫn về ngôn ngữ và ứng xử trong phòng xử án trung lập về giới.
- ✓ Đưa ra các hướng dẫn thực hành hoặc hướng dẫn cho luật sư về cách ứng xử trong phòng xử án nhạy cảm về giới.
- ✓ Tập huấn cho các thư ký và nhân viên tòa án về định kiến giới, đặt ra các kỳ vọng rõ ràng về trung lập và bình đẳng giới.
- ✓ Thiết lập sự hỗ trợ thân thiện với trẻ em trong phòng xử án bao gồm không gian riêng để luật sư gặp gỡ các nhân chứng trẻ em và kết nối video để làm chứng trong các vụ án gia đình và hình sự.
- ✓ Thiết lập các phòng nhân chứng riêng biệt, màn hình và các tùy chọn kết nối video cho các trường hợp liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới.
- ✓ Đảm bảo rằng các hỗ trợ tâm lý xã hội luôn sẵn sàng cho các nhân chứng và nạn nhân và tất cả các thẩm phán đều quen thuộc với cách giới thiệu mọi người đến các dịch vụ này.
- ✓ Kêu gọi các luật sư, nhân viên tòa án và các bên sử dụng ngôn ngữ bác bỏ, thiếu tôn trọng hoặc phân biệt đối xử trong phòng xử án của bạn.
- ✓ Sử dụng quyền hạn quản lý vụ án của bạn để đảm bảo quá trình xét xử diễn ra nhanh chóng, với các nạn nhân được thông báo trong suốt quá trình.
- ✓ Thực hiện các bước để tránh nạn nhân phải nhiều lần làm chứng hoặc kể lại câu chuyện của họ, đào tạo lại họ mỗi lần.
- ✓ Sắp xếp để các nhân chứng dễ bị tổn thương làm chứng trong môi trường riêng tư hoặc không cần phải đối mặt với kẻ ngược đãi họ bằng cách sử dụng màn hình hoặc kết nối video trực tiếp.
- ✓ Yêu cầu luật sư chứng minh các bước họ đã thực hiện để bảo vệ nhân chứng dễ bị tổn thương và nạn nhân khỏi chấn thương trước khi gọi cho nhân chứng đó (hỗ trợ tâm lý xã hội, phòng làm chứng riêng, màn hình, sử dụng băng ghi hình khi có thể).

## HÀNH ĐỘNG CHO THẨM PHÁN

- ✓ Chú ý đến ngôn ngữ và sự tác động giữa luật sư và nhân chứng để đảm bảo rằng các định kiến về giới không được sử dụng để làm suy yếu nhân chứng.
- ✓ Luôn cập nhật các nghiên cứu về những lầm tưởng về tội hiếp dâm và định kiến giới trong luật hình sự và gia đình.
- ✓ Đưa ra các hướng dẫn thực hành hoặc hướng dẫn cho luật sư về cách ứng xử trong phòng xử án nhạy cảm về giới.
- ✓ Trình bày rõ ràng ở đầu mỗi vụ án rằng bạn mong muốn mọi người trong phòng xử án của bạn tuân thủ các tiêu chuẩn cao về chống phân biệt đối xử và bình đẳng.

## NGUỒN HỮU ÍCH

Hướng dẫn chung của Bangkok dành cho các thẩm phán về việc áp dụng quan điểm về giới ở Đông Nam Á -

Ra quyết định tư pháp với quan điểm về giới

Phá hoại ngành tư pháp: Phân tích phản ứng không đồng đều của Tòa án tối cao Ấn Độ đối với các cáo buộc quấy rối tình dục đối với các thẩm phán

# Giới tính như một khái niệm bao trùm

## KHÁI NIỆM:

Giới là các đặc điểm của phụ nữ, nam giới, trẻ em gái và trẻ em trai được xây dựng về mặt xã hội. Điều này bao gồm các chuẩn mực, hành vi và vai trò liên quan đến việc trở thành phụ nữ, nam giới, con gái hay con trai, cũng như các mối quan hệ với nhau. Là một cấu trúc xã hội, giới tính khác nhau giữa các xã hội và có thể thay đổi theo thời gian.

Giới có thứ bậc và tạo ra những bất bình đẳng xen kẽ với những bất bình đẳng về kinh tế và xã hội khác. Phân biệt đối xử trên cơ sở giới xen kẽ với các yếu tố phân biệt đối xử khác, chẳng hạn như dân tộc, tình trạng kinh tế xã hội, khuyết tật, tuổi tác, vị trí địa lý, bản dạng giới và xu hướng tình dục, cùng những yếu tố khác. Đây được gọi là tính xen kẽ.

Nguồn: Tổ chức Y tế Thế giới

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

Khoa học hiểu biết về giới tính đang phát triển, dẫn đến sự thay đổi ngôn ngữ, các loại nhận dạng giới tính mới và những thách thức mới đối với các thể chế pháp lý. Định kiến giới thường dựa trên giả định về hai giới tính phù hợp với giới tính sinh học của một người nào đó. Tuy nhiên, những định kiến giới này không phù hợp với thực tế của hầu hết mọi người và đối với một số người, nó tạo ra tác hại thực sự. Những người chuyển giới, lưỡng tính và phi nhị giới bị loại trừ hoặc bị phân biệt đối xử khi họ bị từ chối các dịch vụ hoặc biện pháp bảo vệ vì những quan niệm lỗi thời về giới tính. Tòa án thường được yêu cầu đưa ra quyết định về quyền và quyền được hưởng các dịch vụ cho những người có danh tính và nhu cầu không phù hợp với các phân loại giới trong lịch sử.

Là một thẩm phán xét xử các vụ án hoặc quyết định về những vấn đề này, có những bước đơn giản đảm bảo rằng phòng xử án an toàn và tôn trọng đối với tất cả các đương sự và bạn thể hiện cách tiếp cận không thiên vị và cởi mở khi nghe bằng chứng.

Việc sử dụng và nhấn mạnh rằng mọi người trong phòng xử án của bạn sử dụng tên, đại từ và chức danh mà nhân chứng hoặc đương sự ưa thích để thể hiện sự tôn trọng và nhắc nhở mọi người tranh luận về các khái niệm trừu tượng về quyền mà những lập luận này có hậu quả thực sự trong cuộc sống của mọi người. Nhiều tòa án hiện nay cho phép mọi người tự giới thiệu bản thân và sau đó yêu cầu mọi người sử dụng tên, chức danh hoặc đại từ đó, bất kể tên hoặc giới tính đã đăng ký hợp pháp của họ. Đây có thể là một dấu hiệu tôn trọng đáng kể đối với một người đang phải trải qua những thách thức như tên pháp lý, tình trạng hôn nhân, chỉ định sinh học hoặc liên giới tính của họ hoặc bảo vệ sự chuyển đổi bản dạng giới của họ.

Các trường hợp liên quan đến kỳ thi đồng tính hoặc xu hướng tình dục thường giao nhau với giới tính. Kỳ thi đồng tính thường dựa trên định kiến giới về cách đàn ông và phụ nữ nên hành động. Nhận thức được cách phân biệt giới tính kết hợp với các hình thức phân biệt đối xử khác sẽ giúp thẩm phán dễ dàng xác định và bác bỏ các giả định về giới tính.

## HÀNH ĐỘNG CHO BỘ MÁY TƯ PHÁP

- ✓ Sử dụng thuật ngữ giới tính toàn diện trên các biểu mẫu của tòa án và trong dữ liệu của tòa án.
- ✓ Thông qua hướng dẫn về ngôn ngữ và ứng xử trong phòng xử án phân biệt giới tính.
- ✓ Đưa ra các hướng dẫn thực hành hoặc hướng dẫn cho luật sư về cách ứng xử trong phòng xử án nhạy cảm về giới.
- ✓ Cung cấp đào tạo cho các thư ký và nhân viên tòa án về định kiến giới, đặt ra các kỳ vọng rõ ràng về trung lập và bình đẳng giới.

## HÀNH ĐỘNG CHO THẨM PHÁN

- ✓ Mời luật sư và nhân chứng tự giới thiệu. Sử dụng tên, kính ngữ và đại từ mà họ sử dụng.
- ✓ Luôn cập nhật các nghiên cứu và bằng chứng mới về tác hại của việc áp dụng định kiến giới.
- ✓ Tôn trọng khuôn mẫu đối với những người thuộc các giới tính khác nhau, bao gồm cả những người chuyển giới, lưỡng tính hoặc phi nhị giới trong phòng xử án của bạn.
- ✓ Kêu gọi các luật sư, nhân viên tòa án và các bên sử dụng ngôn ngữ bác bỏ, thiếu tôn trọng hoặc phân biệt đối xử trong phòng xử án của bạn.

## NÓ TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?

Một nhân chứng tự giới thiệu là phụ nữ, nhưng luật sư nhất quyết sử dụng tên trên giấy khai sinh của cô, nhấn mạnh 'Ông' mỗi lần và cười khẩy. Nhân chứng rõ ràng là xấu hổ và tức giận.

Trước khi phiên tòa bắt đầu, một sĩ quan cảnh sát đưa ra những bình luận gay gắt về một luật sư là một người đồng tính nữ, gợi ý rằng cô ấy không nên được phép vào phòng xử án. Khách hàng của cô ấy và tất cả các nhân chứng nghe bình luận.

## NGUỒN HỮU ÍCH

[Ra quyết định tư pháp với quan điểm về giới](#)

# Giải quyết sự phân biệt đối xử về giới trong các quyết định pháp lý

## KHÁI NIỆM:

"Bất kỳ sự phân biệt, loại trừ hoặc hạn chế nào được thực hiện trên cơ sở giới tính có tác động hoặc mục đích làm suy giảm hoặc vô hiệu hóa sự công nhận, hưởng thụ hoặc hành động của phụ nữ, bất kể tình trạng hôn nhân của họ, trên cơ sở bình đẳng nam nữ, các quyền và tự do cơ bản của con người trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, dân sự hoặc bất kỳ lĩnh vực nào khác "[Liên hợp quốc, 1979. 'Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ,' Điều 1].

Sự phân biệt đối xử có thể xuất phát từ cả luật pháp (de jure) hoặc từ thực tiễn (de facto). Công ước CEDAW thừa nhận và giải quyết cả hai hình thức phân biệt đối xử, cho dù có trong luật, chính sách, thủ tục hoặc thông lệ.

Nguồn: [UNICEF](#)

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

### Tránh ý kiến cá nhân

Niềm tin của công chúng vào các quyết định của tòa án bắt nguồn từ quy trình minh bạch và công bằng được truyền đạt trong các quyết định của tòa án. Tất cả các phán quyết, bằng văn bản hay bằng miệng, đều là cơ hội để củng cố sự bình đẳng. Các quyết định không bao giờ được bao gồm ý kiến cá nhân của thẩm phán cũng như không bao gồm các tham chiếu đến niềm tin cá nhân. Việc tham khảo các ý kiến cá nhân không liên quan khiến mọi người nghi ngờ rằng quyết định dựa trên đánh giá trung lập, công bằng về bằng chứng.

Khi những thành kiến, định kiến và định kiến có ý thức hoặc vô thức được cho phép định hình cách các thẩm phán giải thích luật, hệ thống tư pháp sẽ trở thành một cơ chế bảo vệ sự bất bình đẳng hơn là bảo vệ các quyền bình đẳng và phẩm giá con người.<sup>12</sup>

### Sử dụng ngôn ngữ tự nhiên

Ngôn ngữ được sử dụng trong các quyết định tư pháp quan trọng đối với cả hai bên và sự tin cậy của công chúng. Quyết định bằng văn bản là cơ sở để đưa tin trên các phương tiện truyền thông và thường là cách duy nhất để mọi người tìm hiểu về vụ việc hoặc nguyên tắc pháp lý. Cần thận chú ý đến những gì ngôn ngữ giao tiếp với công chúng là một phần trong cách thẩm phán duy trì tính liêm chính của quy trình xét xử.

12 UNODC, Các vấn đề liên quan đến giới trong mạng lưới toàn vẹn tư pháp toàn cầu, Tr. 13

Sử dụng ngôn ngữ trung lập về giới là một phần của việc truyền đạt sự tôn trọng đến mọi người trong quá trình tố tụng. Nó cũng phát đi những thông điệp quyết định rằng phòng xử án là nơi tôn trọng và chú ý đến sự bình đẳng.

Các quyết định không được lặp lại hoặc sao chép ngôn ngữ phân biệt giới tính hoặc phân biệt đối xử mà luật sư hoặc nhân chứng sử dụng. Thay vào đó, các thẩm phán có thể mô hình hóa các ứng xử tôn trọng được mong đợi tại tòa án của họ bằng cách sử dụng chức danh, tên và đại từ mà nhân chứng và các bên sử dụng cho chính họ. Cần thận để tránh hoặc gọi ra Những lầm tưởng về tội hiếp bằng ngôn ngữ được sử dụng trong các quyết định tấn công tình dục sẽ gửi một thông điệp tới cảnh sát và luật sư về hành vi dự kiến trong các trường hợp trong tương lai. Chính xác về tình trạng pháp lý và quyền của các bên sẽ phát đi một thông điệp tư pháp cho công chúng và giới truyền thông về tầm quan trọng của các quyền đang bị đe dọa trong mỗi trường hợp.

Mỗi nỗ lực này đều giúp xây dựng sự hiểu biết của cộng đồng về các quyền hợp pháp, nuôi dưỡng lòng tin vào hệ thống pháp luật và thay đổi văn hóa phân biệt giới tính và phân biệt đối xử trong xã hội.

Sổ tay thẩm phán và hướng dẫn soạn thảo luật ngôn ngữ pháp luật đơn giản có thể là công cụ hữu ích để thẩm phán xác định ngôn ngữ có vấn đề và thay thế ngôn ngữ thường được sử dụng nhưng phân biệt đối xử bằng ngôn ngữ thay thế chính xác và tôn trọng hơn.

## HÀNH ĐỘNG CHO BỘ MÁY TƯ PHÁP

- ✓ Tổ chức các buổi đào tạo thường xuyên cho các thẩm phán về các tiêu chuẩn mới trong kỹ thuật viết ngôn ngữ đơn giản.
- ✓ Xem xét tác động theo giới của việc bao gồm dữ liệu cá nhân, tên, tên của con cái, địa chỉ và thông tin tài chính trong các quyết định của tòa án.
- ✓ Ban hành các hướng dẫn rõ ràng về việc tránh bình luận và quan điểm cá nhân trong các quyết định tư pháp và bác bỏ hoặc cải chính các phương tiện truyền thông xuyên tạc về các đương sự và nhân chứng.
- ✓ Chuẩn bị các mẫu quyết định tư pháp và sổ tay sử dụng ngôn ngữ trung lập về giới.

## NÓ TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?

Khi viết quyết định trong một vụ án tấn công tình dục mà nạn nhân là một đứa trẻ 14 tuổi bị một người 48 tuổi tấn công, thẩm phán mô tả nạn nhân là một đứa trẻ. Họ bác bỏ ngôn ngữ mà luật sư bào chữa sử dụng khi gọi cô là một phụ nữ trẻ và cho rằng cô đã xúi giục quan hệ tình dục. Thẩm phán biết rằng các phương tiện truyền thông sẽ đưa tin về vụ việc và điều quan trọng là mọi người phải nghe chính xác rằng nạn nhân là trẻ em.

Quyết định về một người phụ nữ liên quan đến tranh chấp kinh doanh không cần phải đề cập đến tình trạng hôn nhân của cô ấy hoặc liệu cô ấy có con hay không, tránh những định kiến về giới không liên quan đến quyết định.

## HÀNH ĐỘNG CHO THẨM PHÁN

- ✓ Đặt kỳ vọng rõ ràng vào đầu mỗi vụ án mà bạn mong muốn mọi người trong phòng xử án của bạn giới thiệu các bên và nhân chứng một cách chính xác về tuổi tác, giới tính và động cơ, tránh sử dụng ngôn ngữ giật gân.
- ✓ Sẵn sàng ngắt lời luật sư sử dụng ngôn ngữ không chính xác hoặc phân biệt giới tính để chỉ phụ nữ và trẻ em gái, nhận ra tác động của quá trình xét xử đối với nhân chứng hoặc nạn nhân.
- ✓ Sử dụng ngôn ngữ thể hiện sự tôn trọng đối với phụ nữ, trẻ em gái và những người đa dạng về giới tính.

## NGUỒN HỮU ÍCH

[Hướng dẫn chung của Bangkok dành cho các thẩm phán về việc áp dụng quan điểm về giới ở Đông Nam Á](#)

[Ra quyết định tư pháp với quan điểm về giới](#)

# Đại diện giới trong cơ quan tư pháp

## KHÁI NIỆM:

Chúng tôi thấy ai đại diện cho chúng tôi tại các tòa án là các vấn đề. Mọi người đánh đồng một cơ quan tư pháp đa dạng về giới với sự quản lý mang tính đại diện hơn. Các thẩm phán đa dạng có thể đảm bảo một cách tiếp cận cân bằng để thực thi pháp luật và thực hiện bình đẳng, từ đó xây dựng lòng tin của công chúng và niềm tin vào nhà nước.

Nguồn: Evelyn Edroma, Chuyên gia chính sách, Cục quản lý pháp quyền, an ninh và nhân quyền, UNDP

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

### Bổ nhiệm một cơ quan tư pháp đa dạng

Một cơ quan tư pháp phản ánh thành phần nhân khẩu học của xã hội củng cố nhà nước pháp quyền và lòng tin của công chúng theo hai cách. Đầu tiên, mọi người nhìn thấy những người có danh tính và kinh nghiệm sống giống nhau ở các vị trí có thẩm quyền, khiến họ tin tưởng hơn rằng hệ thống pháp luật sẽ đối xử bình đẳng với họ. Thứ hai, các thẩm phán với kinh nghiệm sống khác nhau có nhiều kiến thức và hiểu biết khác nhau về tác động của luật. Nền tảng kiến thức rộng hơn này giữa các cơ quan tư pháp củng cố nền tảng chung cho việc ra quyết định.

Sự nhạy cảm về giới và thành tích thúc đẩy bình đẳng giới phải là một yêu cầu đối với những người mới được bổ nhiệm vào ngành tư pháp. Ngoài kiến thức pháp lý của một người nào đó, kiến thức về phân biệt đối xử trong lịch sử và hệ thống cũng là một yêu cầu để thực hiện nghĩa vụ của một thẩm phán. Kiến thức về

kinh nghiệm giải quyết các bất bình đẳng phải là tiêu chí cho tất cả các cuộc bổ nhiệm mới về tư pháp và trong việc thuê nhân viên Tòa án.

### Điều kiện làm việc của Thẩm phán nữ

Sau khi được bổ nhiệm, các thẩm phán vẫn gặp phải tình trạng phân biệt giới tính trong suốt sự nghiệp của họ. Các nhiệm vụ tư pháp phải bao gồm tính linh hoạt đối với các trách nhiệm gia đình, công nhận những kinh nghiệm khác nhau mà phụ nữ mang lại, và chú ý đến cơ hội và sự thăng tiến của các thẩm phán nữ và nam. Các nhà lãnh đạo tư pháp có thể liên tục kiểm tra xem liệu các cơ hội lãnh đạo, phân công các vụ việc nổi tiếng và cơ hội mở rộng kiến thức của họ có được cung cấp bình đẳng cho các thẩm phán là phụ nữ và nam giới hay không.

Việc lắng nghe tiếng nói của phụ nữ, quan điểm về các vụ việc và diễn giải pháp lý mang lại cho tất cả các thẩm phán, kể cả nam giới, cơ sở chuyên môn rộng hơn để đưa ra quyết định của họ. Nó hỗ trợ phát triển nghề nghiệp và khai thác toàn bộ tiềm năng của ngành tư pháp.



Các thẩm phán nữ bị phân biệt giới tính trong cơ quan tư pháp, cho dù từ đồng nghiệp của họ, từ nhân viên tòa án hay từ luật sư trong tòa án. Giải quyết vấn đề phân biệt giới tính này mang lại lợi ích cho cá nhân các thẩm phán, cả phụ nữ và nam giới, cũng như toàn bộ tòa án.

Các thẩm phán nữ thường thấy mình bị hạn chế trong việc xét xử các vụ việc gia đình hoặc trẻ em. Việc chỉ định phụ nữ vào các vụ án luật gia đình được tạo sẵn trên một khuôn mẫu rằng phụ nữ phải chăm chút hơn. Việc đưa ra các phân công tư pháp dựa trên định kiến phân biệt giới tính hạn chế cơ hội của các thẩm phán nữ cũng như nam giới. Kinh nghiệm làm việc hoặc kinh doanh của phụ nữ là rất quan trọng đối với luật dân sự có liên quan và đang phát triển. Các thẩm phán nữ trong các tòa án hình sự đã xác định và loại bỏ các giả định phân biệt giới tính trong hoạt động của cảnh sát và tòa án, làm cho hệ thống pháp luật trở nên công bằng và minh bạch hơn. Khi các thẩm phán nữ chỉ được giao cho một số vụ án hẹp, chuyên môn của họ sẽ bị lãng phí.

### **Thúc đẩy phụ nữ trong cơ quan tư pháp**

Thúc đẩy các thẩm phán ở mọi giới tính và tạo cơ hội cho sự lãnh đạo và tầm nhìn của phụ nữ với tư cách là chánh án là một bước quan trọng khác để duy trì niềm tin của công chúng vào tính toàn vẹn của hệ thống pháp luật. Các thẩm phán, giống như tất cả các tổ chức lớn, phải thường xuyên xem xét các cơ hội và rào cản đối với việc thăng tiến. Các thẩm phán cá nhân cố vấn cho những người được bổ nhiệm mới, các thẩm phán hành chính bổ nhiệm thành viên ủy ban và các thẩm phán cấp cao thực hiện nhiệm vụ của tòa án đều đóng một vai trò nào đó. Tại mỗi thời điểm mà các quyết định được đưa ra về cơ hội nghề nghiệp của các thẩm phán, tác động giới tính của quyết định cần được xem xét.

## **NÓ TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?**

Một nữ thẩm phán đã nghiên cứu luật thuế quốc tế được chỉ định làm việc tại tòa án gia đình ở một vùng nông thôn.

Khi một ủy ban mới được thành lập, thẩm phán hành chính sẽ hỏi bạn bè của mình về những người muốn tham gia vào ủy ban thay vì xem xét kỹ năng và sở thích của tất cả các thẩm phán trong khu vực.

Một thẩm phán mời một người được bổ nhiệm mới tham dự một hội nghị và giới thiệu họ để được thăng chức nói rằng, "Anh ấy giống như tôi của 15 năm trước."

## **HÀNH ĐỘNG CHO BỘ MÁY TƯ PHÁP**

- ✓ Cung cấp cơ hội phát triển và đào tạo nghề nghiệp cho các thẩm phán một cách bình đẳng.
- ✓ Thành lập một ủy ban nội bộ gồm các thẩm phán để xem xét các rào cản về giới đối với sự phát triển nghề nghiệp tư pháp và đưa ra các khuyến nghị cho các hoạt động tuyển dụng và thăng chức.
- ✓ Xem xét các quy trình bổ nhiệm tư pháp để xác định và xóa bỏ phân biệt đối xử về giới.
- ✓ Theo dõi các cuộc hẹn của ủy ban, hội nghị, phát triển chuyên môn và các cơ hội liên quan đến nghề nghiệp khác theo giới tính.
- ✓ Thực hiện hành động để cải thiện các rào cản về giới đối với phụ nữ ở các vị trí lãnh đạo.

Đại hội đồng tư pháp ở Tây Ban Nha đã thông qua Kế hoạch bình đẳng để giải quyết các vấn đề thiên vị, phân biệt đối xử, quấy rối và đối xử chuyên nghiệp trong tòa án. Nó quy định, trong số những thứ khác:

- Đảm bảo cơ hội bình đẳng cho phụ nữ và nam giới tiếp cận các nghề tư pháp
- Đảm bảo đào tạo tư pháp đầy đủ về bình đẳng, chống bạo lực trên cơ sở giới và truy tố theo quan điểm giới
- Cung cấp cơ hội thăng tiến nghề nghiệp cho phụ nữ và đảm bảo sự hiện diện của phụ nữ ở các vị trí có trách nhiệm cao hơn trong ngành tư pháp
- Thúc đẩy sự tham gia bình đẳng của phụ nữ và nam giới trong các khóa đào tạo, với tư cách là diễn giả và người tham gia
- Thúc đẩy lồng ghép giới trong suốt quá trình đào tạo tư pháp
- Thúc đẩy đồng trách nhiệm và hòa giải gia đình, công việc và cuộc sống cá nhân trong sự nghiệp tư pháp
- Phát triển một giao thức hành động chống lại tất cả các hình thức quấy rối, bao gồm cả quấy rối tình dục
- Bảo vệ sức khỏe nghề nghiệp của các thẩm phán trước và sau khi sinh con, cũng như các thẩm phán đã từng bị bạo lực hoặc quấy rối trên cơ sở giới tại nơi làm việc
- Giải quyết bất kỳ khoảng cách lương theo giới nào trong ngành tư pháp

Nguồn: [UNODC](#)

## HÀNH ĐỘNG CHO THẨM PHÁN

- ✓ Đề nghị cố vấn cho các nữ thẩm phán mới giúp họ tìm cơ hội và thể hiện khả năng lãnh đạo của mình.
- ✓ Mời các nữ thẩm phán mới đến các khóa học và hội nghị nâng cao hồ sơ và chuyên môn của họ.
- ✓ Khi được yêu cầu phát biểu về một vấn đề, đề nghị thêm một nữ thẩm phán mới vào hội đồng.

## NGUỒN HỮU ÍCH

[Giới, Đa dạng và Công bằng: Tổng quan và Khuyến nghị - Văn phòng OSCE cho các Đình chế Dân chủ và Nhân quyền](#)

[Báo cáo của Báo cáo viên đặc biệt về tính độc lập của thẩm phán và luật sư, Đại hội đồng Liên hợp quốc](#)

[Vai trò của Phụ nữ Thẩm phán và Quan điểm Giới trong Đảm bảo](#)

[Độc lập và liêm chính về tư pháp, Mạng lưới liêm chính về tư pháp toàn cầu](#)

[Kiểm tra xem liệu các cơ hội lãnh đạo, giao cho các trường hợp nổi tiếng, cơ hội mở rộng kiến thức của họ có được cung cấp một cách bình đẳng xây dựng các kỹ năng của phụ nữ hay không](#)

# Hành vi tống tình

## KHÁI NIỆM:

Một hình thức bóc lột tình dục và tham nhũng xảy ra khi những người có chức vụ quyền hạn... tìm cách trục lợi tình dục để đổi lấy thứ mà họ có thể cấp hoặc giữ lại. Trên thực tế, tống tình là một hình thức tham nhũng trong đó tình dục, chứ không phải tiền, là tiền tệ của hối lộ.

Nguồn: [IAWJ](#)

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

Tống tình là một hình thức tham nhũng trong đó một người nắm quyền đưa ra một lợi ích để đổi lấy một đặc ân tình dục. Nó có tất cả các động lực của quyền lực và lạm dụng chức vụ giống như tham nhũng tài chính, với khía cạnh giới tính được bổ sung là chủ yếu, mặc dù không chỉ nhằm vào phụ nữ. Hiệp hội nữ thẩm phán quốc tế (IAWJ) đã định nghĩa thuật ngữ phân chia và đã làm việc để nâng cao nhận thức về vấn đề này trong các cơ quan tư pháp và trong các cuộc thảo luận quốc tế về sự xuất sắc của tư pháp.<sup>13</sup> IAWJ đã xác định ba thành phần chính của tống tình:

- Một người được giao quyền
- Lạm dụng quyền hạn đó để đổi lấy một ân huệ tình dục và
- Dựa vào sức mạnh cưỡng chế của chính quyền hơn là bạo lực thể xác hoặc ép buộc để có được sự ưu ái tình dục.

Ưu thích tình dục được hiểu là bất kỳ loại hoạt động tình dục nào, động chạm không phù hợp, để lộ các bộ phận cơ thể hoặc tạo dáng chụp ảnh tình dục.

Tống tình là một hình thức tham nhũng có tác động không cân xứng đối với phụ nữ. Phụ nữ thường bị nhắm đến trong việc lạm dụng quyền lực này. Thực tế là việc tống tình không được kiểm tra hoặc giám sát trong quá khứ đã làm cho những rủi ro cụ thể đối với phụ nữ trở nên vô hình. Thừa nhận sự lạm dụng quyền này và giáo dục thẩm phán về sự phổ biến của nó là những bước đầu tiên để chống lại việc tống tình. Các thẩm phán, công tố viên và cảnh sát phải sử dụng luật chống tham nhũng trong các trường hợp khác nhau để tuyên truyền cho xã hội rằng hình thức tham nhũng này là nghiêm trọng và sẽ không được dung thứ.

Do tính chất nhạy cảm và thường gây lúng túng của việc báo cáo theo từng giai đoạn, các thẩm phán và cán bộ tòa án cũng phải đặc biệt chú ý đến tính dễ bị tổn thương và rủi ro mà phụ nữ phải đối mặt. Đảm bảo khả năng tiếp cận với đội ngũ nhân viên được đào tạo tốt và quy trình khiếu nại tôn trọng quyền sẽ giúp mọi người dễ dàng hơn trong việc báo cáo về tống tình. Giống như với các trường hợp quấy rối tình dục và tấn công tình dục, tòa án phải nhận thức được những lầm tưởng phổ biến và đảm bảo ngăn chặn bất kỳ giả định hoặc định kiến nào ảnh hưởng đến đánh giá của chính họ về một nạn nhân bị tống tình, cũng như hành vi của các điều tra viên, cảnh sát và nhân viên tòa án.

<sup>13</sup> Bộ công cụ chống lại việc tống tình, IAWJ.

Các thẩm phán, với tư cách là công chức được giao nhiệm vụ bảo vệ quyền của những người dễ bị tổn thương nhất, có vai trò lãnh đạo trong việc thay đổi nhận thức về tổng tình.

Vào năm 2020, Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã thêm một câu hỏi về tỷ trọng vào cuộc khảo sát hàng năm về nhận thức của công chúng về tham nhũng. Đây là năm đầu tiên có dữ liệu về tỷ lệ phần trăm những người từng có một người ở vị trí quyền lực đưa ra lợi ích một cách rõ ràng để đổi lấy một ân huệ tình dục. Nó phát hiện ra rằng tổng tình là phổ biến trong khu vực ASEAN.

### Tổng tình trong các tòa án

Tổng tình, hiển nhiên trong nhiều lĩnh vực và dịch vụ, cũng là một vấn đề trong quản lý của các tòa án. Các thẩm phán không chỉ nên cảnh giác về tổng tình khi nó được báo cáo và tranh luận trước tòa, mà họ còn phải cảnh giác với nó trong quá trình hoạt động của tòa án.

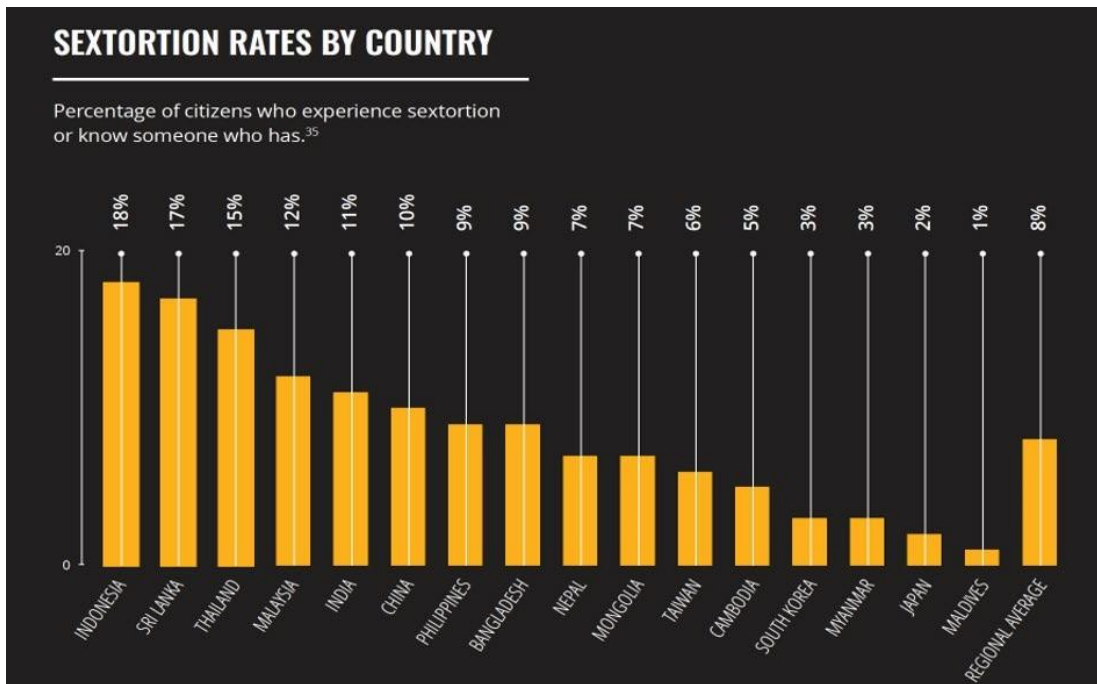
Các trường hợp tổng tình trên toàn cầu liên quan đến áp lực lên nhân chứng, đương sự, nhân viên tòa án và luật sư để cung cấp các ưu đãi tình dục để đổi lấy các quy trình tòa án nhanh hơn, cơ hội việc làm, lệ phí thấp hơn, quyết định nhập cư và mức án nhẹ hơn.<sup>14</sup>

Các thẩm phán có thể đi đầu trong việc phát triển các thủ tục báo cáo, khiếu nại và điều tra để đảm bảo rằng có một cơ chế an toàn, đáng tin cậy trong quản lý của các tòa án để giải quyết các vấn đề về tổng tình.

Các thẩm phán thường là những người duy nhất có quyền chỉ ra hành vi sai trái của các đồng nghiệp của họ. Sự mất cân bằng quyền lực giữa thẩm phán và thư ký, nhân chứng hoặc đương sự khiến cho việc tố cáo hành vi tham nhũng rất khó xảy ra. Một người ngang hàng, có quyền lực ngang nhau và uy tín nghề nghiệp có cơ hội lớn hơn để hành động nhằm chấm dứt tình trạng lạm quyền này.

14 [https://www.unodc.org/documents/ij/knowledge\\_products/Gender\\_Paper\\_FINAL\\_DOHA.pdf](https://www.unodc.org/documents/ij/knowledge_products/Gender_Paper_FINAL_DOHA.pdf) trang 15 - 18

**Hình 4: Tỷ lệ tổng tình ở các quốc gia**



Nguồn: Tổ chức Minh bạch Quốc tế. Bản đồ Tham nhũng Toàn cầu: Châu Á 2020. Tr 26.

## NÓ TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?

Một phụ nữ cố gắng đăng ký các dịch vụ y tế cho con mình. Quan chức này nói rằng anh ta không có thời gian nhưng nếu cô ấy gặp anh ta để ăn tối, anh ta sẽ làm điều đó sau.

Một người mẹ yêu cầu luật sư đại diện cho con trai mình đã bị bắt, mặc dù họ không có nhiều tiền. Luật sư chạm vào cô ấy và nói với cô ấy rằng họ sẽ lập một "kế hoạch thanh toán".

Một thư ký mới tại tòa yêu cầu tham gia một buổi tập huấn. Thẩm phán mà cô ấy làm việc cùng thường đảm bảo rằng họ chỉ có một mình trong văn phòng. Anh ấy cố gắng hôn cô ấy và khi cô ấy phản đối, anh ấy từ chối yêu cầu đào tạo của cô ấy.

## HÀNH ĐỘNG CHO BỘ MÁY TƯ PHÁP

- ✓ Ban hành các hướng dẫn rõ ràng xác định và lên án tổng tình.
- ✓ Đào tạo cho các thẩm phán về các mô hình rõ ràng trong các vụ án tổng tình, trang bị cho các thẩm phán để phát hiện các dấu hiệu phân biệt trong các tình tiết của một vụ án hoặc trong cách cư xử của các nhân chứng. Cung cấp ý tưởng để đặt câu hỏi về tổng tình một cách thận trọng.
- ✓ Thiết lập một cơ chế khiếu nại cho phép báo cáo an toàn, bí mật về tổng tình với các kết quả có thể thi hành được.
- ✓ Vận động cải cách luật để đưa phần tổng tình vào làm tài liệu tham khảo rõ ràng trong các điều khoản chống tham nhũng.
- ✓ Thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục cộng đồng về tổng tình như một tội ác sẽ bị tòa án xử lý nghiêm túc.

## HÀNH ĐỘNG CHO THẨM PHÁN

- ✓ Kết tội và tuyên án trong các trường hợp tổng tình bằng cách sử dụng các luật và bản án tương tự như trong các trường hợp hối lộ và tham nhũng tài chính.
- ✓ Chú ý đến sự năng động giữa các thẩm phán, luật sư và các quan chức tòa án cấp cao và phụ nữ làm việc hoặc tham dự phiên tòa, cảnh giác các dấu hiệu của sự tổng tình.
- ✓ Thách thức các đồng nghiệp đối xử với nhân viên cấp dưới theo cách thức tình dục.

## NGUỒN HỮU ÍCH

[Bộ công cụ chống lại tổng tình, IAWJ](#)

[Phản tiếp theo: Tôi phạm tham nhũng và bóc lột tình dục, Hiệp hội luật sư quốc tế](#)

[Phá vỡ sự im lặng xung quanh phân đoạn: Mối liên hệ giữa quyền lực, tình dục và tham nhũng, Tổ chức Minh bạch Quốc tế](#)

# Quấy rối tình dục và hành vi sai trái tình dục

## KHÁI NIỆM:

**Quấy rối tình dục** là bất kỳ hành vi tán tỉnh tình dục không được hoan nghênh, yêu cầu quan hệ tình dục, hành vi hoặc cử chỉ bằng lời nói hoặc thể chất có tính chất tình dục hoặc bất kỳ hành vi nào khác có tính chất tình dục mà có thể được coi là gây xúc phạm hoặc làm nhục người khác, khi những hành vi đó hành vi can thiệp vào công việc, được coi là một điều kiện làm việc, hoặc tạo ra một môi trường làm việc đáng sợ, thù địch hoặc xúc phạm. Mặc dù thường liên quan đến một kiểu hành vi, nhưng nó có thể ở dạng một sự cố đơn lẻ. Quấy rối tình dục có thể xảy ra giữa những người khác giới hoặc cùng giới. Cả nam và nữ đều có thể là nạn nhân hoặc thủ phạm.

Nguồn: [UN WOMEN](#)

**Bóc lột tình dục** đề cập đến bất kỳ hành vi lạm dụng thực tế hoặc cố gắng nào đối với vị trí dễ bị tổn thương, quyền lực khác biệt hoặc lòng tin, vì mục đích tình dục, bao gồm, nhưng không giới hạn, thu lợi về tiền bạc, xã hội hoặc chính trị từ việc bóc lột tình dục người khác.

**Lạm dụng tình dục** là hành vi xâm nhập thực tế hoặc bị đe dọa về thể chất có tính chất tình dục, bằng vũ lực hoặc trong các điều kiện bất bình đẳng hoặc ép buộc.

Nguồn: [Tổng thư ký LHQ](#)

## BÌNH LUẬN: GỢI Ý CHO SỰ XUẤT SẮC CỦA TƯ PHÁP

### Quấy rối tình dục

Các tòa án phải luôn cảnh giác với hành vi quấy rối tình dục trong phạm vi cơ quan tư pháp hoặc nhân viên tòa án, giống như trong các trường hợp được tranh luận trong phòng xử án. Các giao thức báo cáo rõ ràng và quy trình khiếu nại đáng tin cậy là thành phần quan trọng của việc xây dựng văn hóa nội bộ không phân biệt giới tính và phân biệt đối xử.

Các vụ việc từ các cơ quan tư pháp ở mọi khu vực trên thế giới và mọi cấp tòa án chứng minh rằng các thẩm phán và nhân viên tòa án có nguy cơ bị quấy rối tình dục từ những người lợi dụng chức vụ quyền hạn của họ để đe dọa họ tuân thủ hoặc xua đuổi họ khỏi báo cáo.<sup>15</sup>

<sup>15</sup> Simbajon v. Esteban, 312 SCRA 192 (1999) (the Philippines). Tan v. Pacuribot, (A.M. No. RTJ-06-1882, Dec. 14, 2007) (the Philippines). Talens-Dabon v. Arceo, 259 SCRA 354 (1996) (the Philippines)

Cho dù quấy rối tình dục chỉ là một sự cố đùng chạm hoặc bình luận không phù hợp hay một thời gian dài do áp lực không mong muốn, thì những sự việc này sẽ kích động hóa nơi làm việc và khiến phụ nữ lo sợ về sự an toàn hoặc an ninh công việc của họ. Nó cũng truyền đi thông điệp rằng phụ nữ không được coi trọng như nhau trong công việc.

Quấy rối tình dục bao gồm các bình luận trực tiếp, đề nghị hoặc đe dọa đối với một cá nhân phụ nữ, cũng như các bình luận chung chung, trò đùa, hình ảnh được chia sẻ trong môi trường làm việc. Những bình luận, hình ảnh và trò đùa khiến nơi làm việc trở nên thù địch đối với tất cả phụ nữ làm việc ở đó. Nó cũng ảnh hưởng đến những người đàn ông làm việc trong tòa án, tạo ra một môi trường tình dục mà họ không thoải mái, hoặc phải giúp cách ly đồng nghiệp khỏi một đồng nghiệp lạm dụng. Mọi người đều có lợi khi nơi làm việc không có hành vi khiêu dâm.

Thông điệp rõ ràng về hành vi dự kiến và hậu quả của hành vi không phù hợp cần được đưa ra cho tất cả nhân viên, bao gồm tất cả các thẩm phán. Điều này phải đi kèm với một quy trình khiếu nại minh bạch nhằm khuyến khích mọi người báo cáo hành vi quấy rối tình dục với niềm tin rằng vấn đề sẽ được xử lý một cách bí mật nhất có thể. Các cuộc điều tra phải được tiến hành ngay lập tức, bất kể thủ phạm có thâm niên như thế nào. Mặc dù tính bảo mật trong quá trình này là quan trọng, nhưng tính bí mật về kết quả thì không.

Điều quan trọng là các thẩm phán và nhân viên tòa án phải thấy rằng cơ quan tư pháp xem xét những vấn đề này một cách nghiêm túc và việc vi phạm các quyền sẽ có những hậu quả nghiêm trọng. Giống như trong xã hội nói chung, nhân viên sẽ theo dõi chính quyền để xem liệu nó có tuân thủ các chính sách của mình hay không, khiến tất cả mọi người, kể cả những người có quyền lực phải chịu trách nhiệm.

## Hành vi ngoài tòa án

Việc xem xét kỹ lưỡng hành vi sai trái tình dục và hành vi phân biệt đối xử của thẩm phán bên ngoài phòng xử án cũng làm suy giảm lòng tin của mọi người vào hệ thống pháp luật và khả năng của thẩm phán cụ thể đó trong việc đưa ra các quyết định không có sự thiên vị.

Hành vi của thẩm phán ngoài tòa án cũng phải được giám sát kỹ lưỡng và hành vi xã hội không phù hợp, email hoặc lý lịch cá nhân có thể làm suy yếu niềm tin của công chúng vào sự chính trực cá nhân và nghề nghiệp của thẩm phán.

Nguồn: UNODC, Các vấn đề liên quan đến giới trong mạng lưới tư pháp liên chính toàn cầu, Tr. 12

## HÀNH ĐỘNG CHO BỘ MÁY TƯ PHÁP

- ✓ Đặt ra các hướng dẫn rõ ràng về việc tòa án lên án hành vi quấy rối và sai trái tình dục. Tổ chức đào tạo bắt buộc cho tất cả nhân viên, bao gồm cả các thẩm phán, về cách cư xử phù hợp tại nơi làm việc.
- ✓ Thiết lập một cơ chế khiếu nại cho phép báo cáo an toàn, bí mật về quấy rối tình dục với các biện pháp bảo vệ có thể thực thi được để chống lại sự trả thù.
- ✓ Điều tra và hành động các trường hợp quấy rối tình dục tại tòa án, bất kể tình trạng của người phạm tội
- ✓ Hàng năm xem xét các mô hình quấy rối tình dục hoặc các sự cố hành vi sai trái và sửa đổi đào tạo và truyền thông để liên tục thay đổi văn hóa nhằm loại bỏ quấy rối tình dục.

## HÀNH ĐỘNG CHO THẨM PHÁN

- ✓ Thách thức những đồng nghiệp sử dụng ngôn ngữ khiêu dâm về nhân viên cấp dưới, nhân chứng hoặc đương sự.
- ✓ Nhân viên hỗ trợ hoặc thẩm phán muốn sử dụng quy trình khiếu nại để báo cáo hành vi quấy rối hoặc sai trái tình dục
- ✓ Can thiệp khi các đồng nghiệp đang bác bỏ hoặc trả đũa về một khiếu nại quấy rối tình dục.
- ✓ Thực hiện hành động, với tư cách là người ngoài cuộc, khi bạn quan sát thấy các vụ quấy rối tình dục hoặc hành vi sai trái, ưu tiên sự an toàn của người bị quấy rối.

## NGUỒN HỮU ÍCH

[Nhóm luật sư cho biết: Quấy rối đầy rẫy trong các phòng và tòa án - The Guardian](#)

[Chúng tôi cũng vậy? Bắt nạt và Quấy rối Tình dục trong Nghề Luật - Hiệp hội Luật sư Quốc tế \(IBA\)](#)

[Cơ quan tư pháp không bị bắt nạt và quấy rối tình dục - Mạng lưới liên chính tư pháp toàn cầu](#)



# Phụ lục

Mạng lưới liên chính tư pháp toàn cầu đã thảo luận một loạt khuyến nghị trong Tuyên bố Doha mà các thẩm phán, tòa án, quốc gia và các cơ quan quốc tế có thể thực hiện để giải quyết các vấn đề giới trong ngành tư pháp. Nó đưa ra ba loại khuyến nghị:

## Hướng dẫn rõ ràng và toàn diện về các vấn đề liên chính liên quan đến giới

- Kết hợp các quy định cụ thể về giới trong các quy tắc đạo đức
- Tăng cường các Nguyên tắc Ứng xử Tư pháp Bangalore để cung cấp hướng dẫn rõ ràng hơn về các vấn đề liên chính tư pháp liên quan đến giới
- Áp dụng các quy tắc ứng xử tư pháp phù hợp với Nguyên tắc Ứng xử Tư pháp Bangalore
- Xem xét việc áp dụng và thực hiện các chính sách nhạy cảm về giới và các hướng dẫn khác
- Tăng cường tính liên chính của tư pháp trong khuôn khổ bình đẳng giới và chống tham nhũng quốc tế

## Trách nhiệm pháp lý về hành vi sai trái liên quan đến giới

- Áp dụng các tiêu chuẩn rõ ràng về hành vi tư pháp và cung cấp thông tin đó thông qua nhiều kênh khác nhau
- Thực hiện các bước để hạ thấp hoặc loại bỏ các rào cản đối với việc báo cáo các hành vi sai trái trong tòa án
- Thành lập một cơ quan kỷ luật độc lập để xét xử các trường hợp sai phạm về tư pháp

- Thiết lập các quy trình kỷ luật rõ ràng
- Cho phép những người chứng kiến hoặc biết được hành vi sai trái bắt đầu điều tra
- Bảo vệ tính bí mật của cuộc điều tra, nhưng cung cấp sự minh bạch liên quan đến việc xử lý vụ việc
- Đảm bảo rằng quá trình khiếu nại nhanh chóng, kỹ lưỡng và công bằng
- Cung cấp đủ phạm vi hành động khắc phục để đối phó tương xứng với mức độ nghiêm túc của hành vi trong từng trường hợp
- Cung cấp đầy đủ các nguồn lực để ngăn chặn, giám sát và giải quyết các hành vi sai trái liên quan đến giới
- Sự nhạy cảm chính yếu về giới trong tất cả các khía cạnh của hệ thống tư pháp
- Xem xét các vấn đề về giới trong việc bổ nhiệm các thẩm phán và trong việc giám sát và đánh giá kết quả hoạt động của họ
- Thu thập thông tin và thực hiện nghiên cứu được thông tin theo kinh nghiệm để xác định các vấn đề liên quan đến giới và phát triển các chiến lược hiệu quả để điều chỉnh hành vi không phù hợp
- Thực hiện kiểm tra và đánh giá thường xuyên về cách thức hoạt động của quy trình khiếu nại

## Giáo dục và Đào tạo Tư pháp Hiệu quả

- Lồng ghép việc xem xét các vấn đề giới trong mọi giai đoạn của giáo dục pháp luật
- Giáo dục và đào tạo về các vấn đề liên chính liên quan đến giới nên hướng tới tất cả những người trong hệ thống tư pháp, cũng như cộng đồng lớn hơn

- Các thẩm phán cấp cao và các thẩm phán trong vai trò giám sát không chỉ nên lãnh đạo bằng cách nêu gương mà còn phải tham gia đào tạo
- Các cơ quan tư pháp nên coi việc đào tạo về các vấn đề liên chính liên quan đến giới là bắt buộc nếu có thể
- Đào tạo về giới phải hấp dẫn và có giá trị cho cả nam và nữ
- Việc đào tạo phải toàn diện và giải quyết đầy đủ các vấn đề về tính toàn vẹn liên quan đến giới
- Đào tạo về tuân thủ phải là một thành phần chính của bất kỳ khóa đào tạo nào về các vấn đề liên chính liên quan đến giới
- Việc đào tạo cần giải quyết các thái độ, hành vi và văn hóa thể chế cho phép các hành vi sai trái liên quan đến giới xảy ra
- Việc đào tạo can thiệp cho người ngoài cuộc cần được đưa vào các nỗ lực giải quyết các vấn đề liên chính liên quan đến giới
- Các chương trình giáo dục và đào tạo cần được đánh giá một cách thường xuyên, sử dụng nhiều phương pháp đánh giá khác nhau, để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả liên tục của chúng
- Chia sẻ các thông lệ tốt trong mạng lưới tư pháp.



**Chương trình phát triển Liên hợp quốc**  
Văn phòng khu vực Bangkok  
Tầng 3 Tòa nhà dịch vụ Liên hợp quốc  
Đại lộ Rajdamnern Nok, Phranakorn  
Bangkok 10200 Thái Lan

